

NHÓM 7 COMPUTER SCIENCE

Nguyễn Vũ Khang

Trương Hoàng Khiêm

Bùi Nhật Anh Khôi

Đinh Lê Bình An



OSSA

```
struct Node
{
    int Info;
    struct Node* pNext;
};
typedef struct Node NODE;
```

```
struct List
{
    NODE* pHead;
    NODE* pTail;
};
typedef struct List LIST;
```



Cấu trúc dữ liệu của 1 node trong List đơn

```
struct NODE {
    data info;
    struct NODE* pNext;
};
```

Cấu trúc dữ liệu của DSLK đơn

```
struct LIST {
    NODE* pHead;
    NODE* pTail;
};
```

```
void Traverse(LIST L)
{
    NODE* p = L.pHead;
    if (p == NULL)
    {
        cout << "Danh sach rong!";
        return;
    }
    else
    {
        while (p != NULL)
        {
            cout << p->Info << " ";
            p = p->pNext;
        }
    }
}
```

Duyệt danh sách

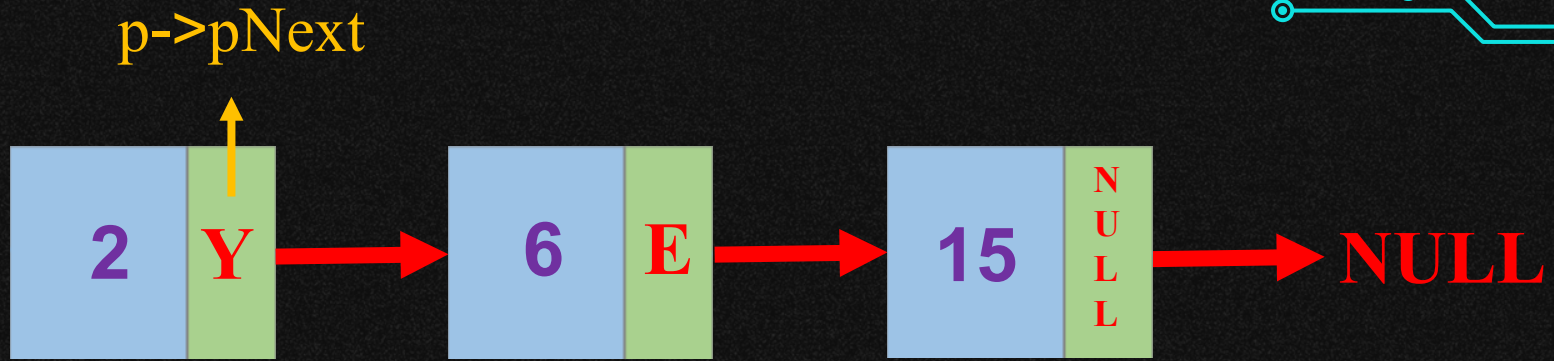


B1: cho node p = phead

B2: trong khi danh sách chưa duyệt hết

+ Xử lý phần tử p

+ Cho p = pNext; // cập nhập lại biến con trỏ p để duyệt tới hết danh sách khi p == NULL



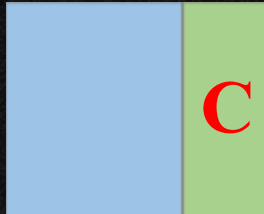
Đchỉ:

C

Y

E

p

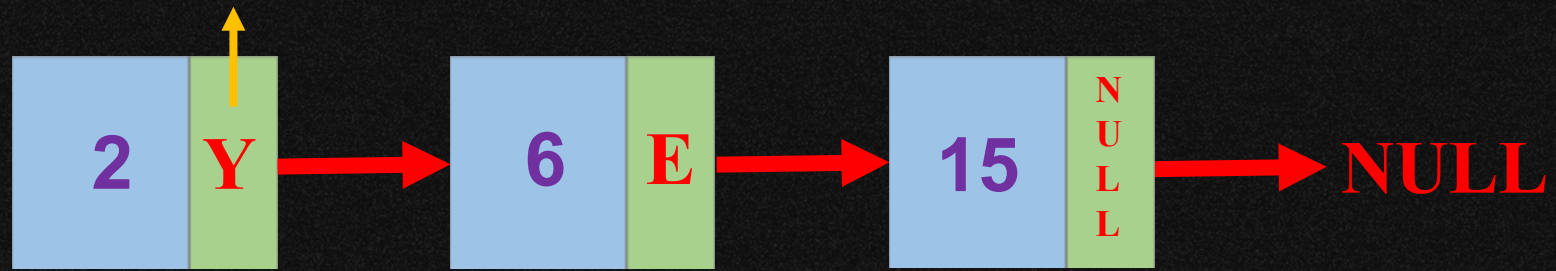


B1: cho node $p = phead$

$p = phead == C$



p->pNext



Đchỉ:

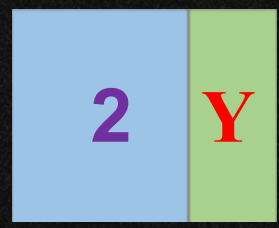
C

Y

E



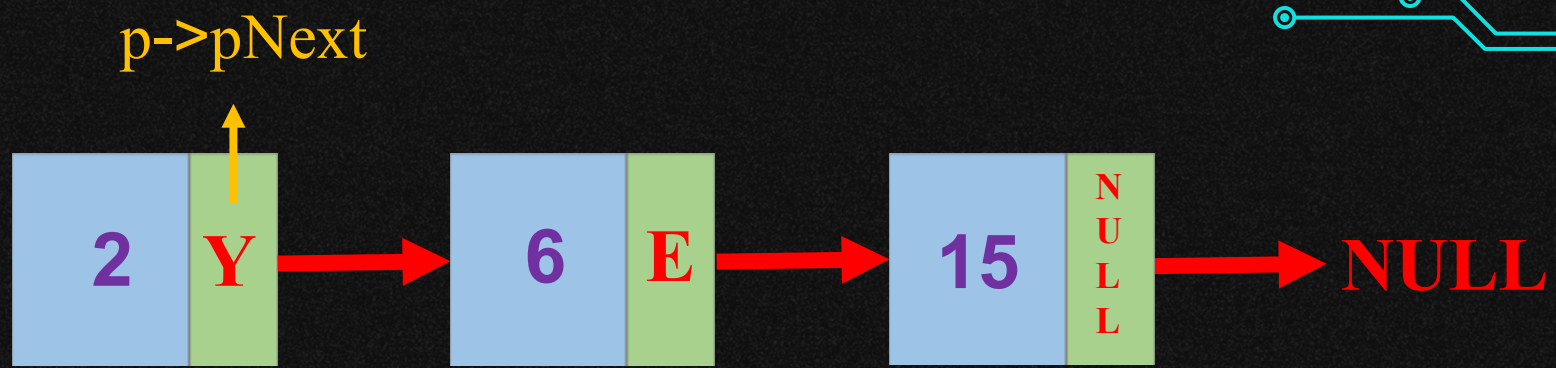
p



C

p->Info == 2

p = p->pNext == Y

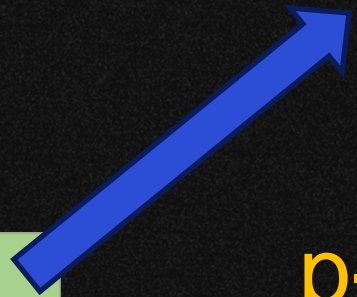


Đchỉ:

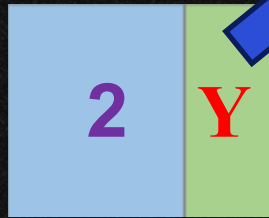
C

Y

E



p



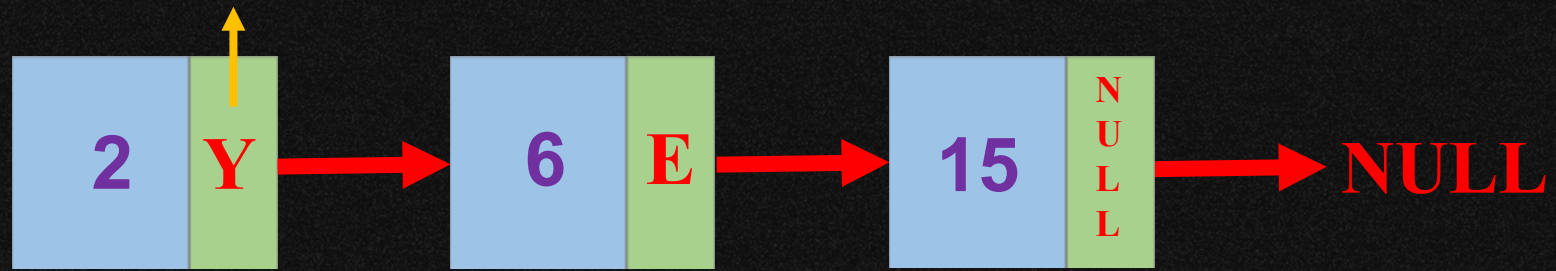
C

$p \rightarrow Info == 2$

$p = p \rightarrow pNext == Y$



p->pNext



Đchỉ:

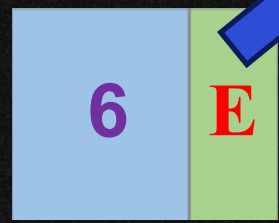
C

Y

E



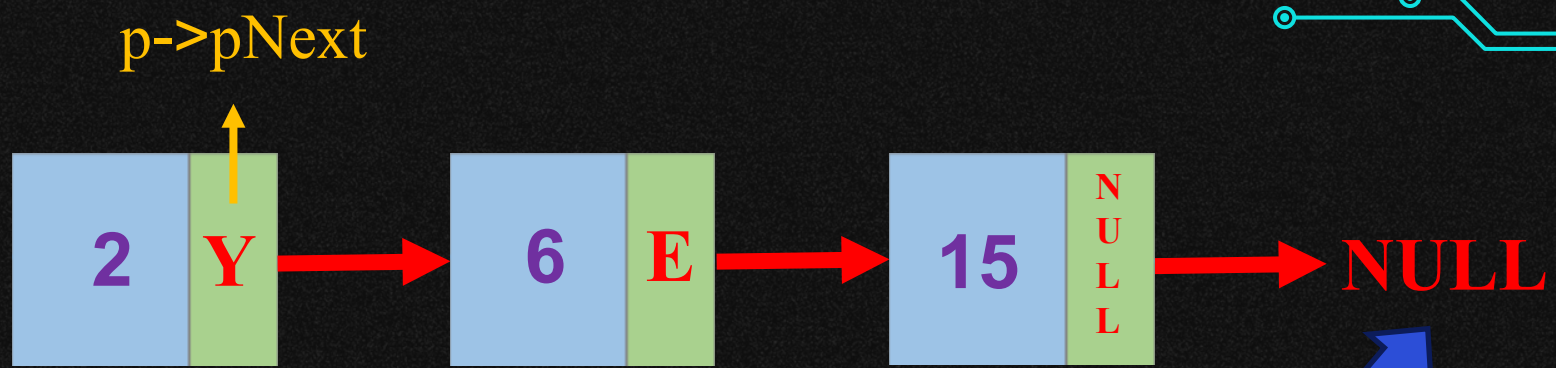
p



Y

p->Info == 6

p = p->pNext == E



Đchỉ:

C

Y

E

$p \rightarrow Info == 15$

$p = p \rightarrow pNext == NULL$

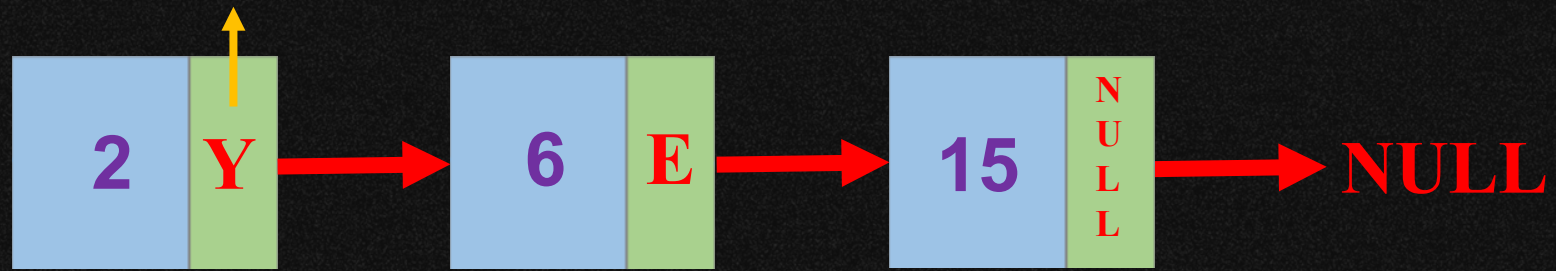
p



E



p->pNext



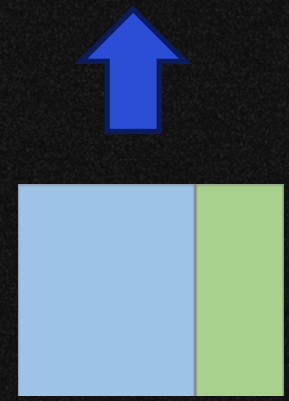
Đchỉ:

C

Y

E

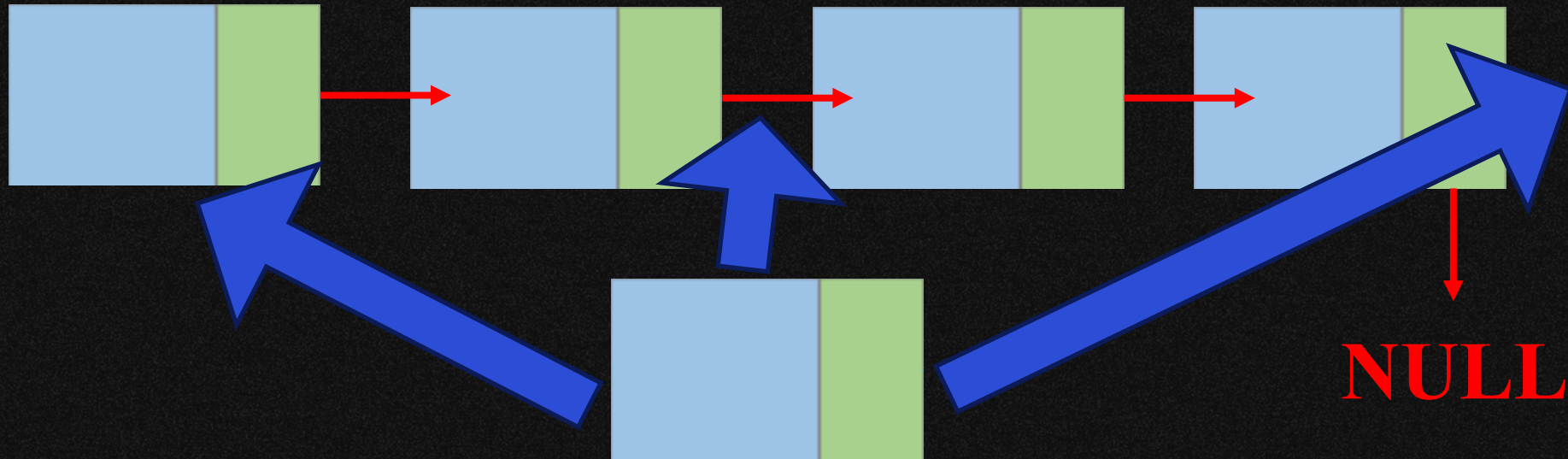
p



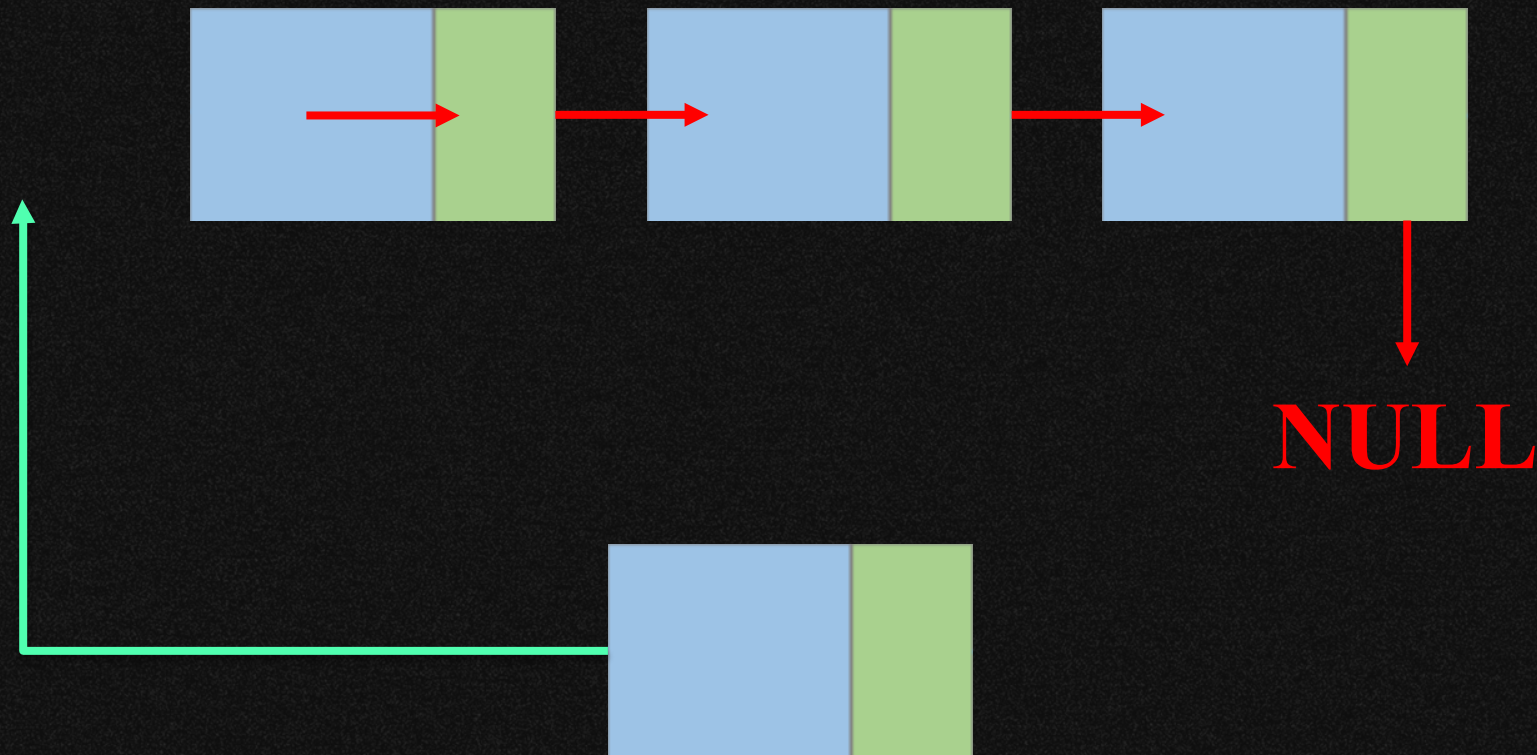
1. Thêm một phần tử có khóa x vào danh sách



- Thêm vào đầu List đơn
- Thêm vào cuối List
- Thêm vào vị trí bất kỳ.



Thêm node p vào đầu danh sách liên kết đơn



Thêm node p vào đầu danh sách liên kết đơn

```
void AddHead(LIST& L, NODE* P)
{
    if (L.pHead == NULL)
    {
        L.pHead = P;
        L.pTail = L.pHead;
    }
    else
    {
        P->pNext = L.pHead;
        L.pHead = P;
    }
}
```

- Nếu List rỗng thì:

- + pHead = p;

- + pTail = pHead;

- Ngược lại (List không rỗng)

- + p->pNext = pHead;

- + pHead = p

Thêm node p vào cuối danh sách liên kết đơn



NULL



Thêm node p vào cuối danh sách liên kết đơn

```
void AddTail(LIST& L, NODE* P)
{
    if (L.pHead == NULL)
        AddHead(L, P);
    else
    {
        L.pTail->pNext = P;
        L.pTail = P;
    }
}
```

- Nếu List rỗng thì

-> Thêm Head cho list rỗng:

+ pHead = p;

+ pTail = pHead;

- Ngược lại (List không rỗng)

+ pTail->pNext=p;

+ pTail=p

Thêm node p vào vị trí bất kỳ



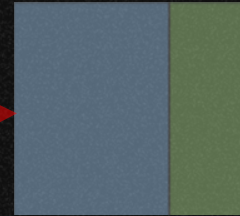
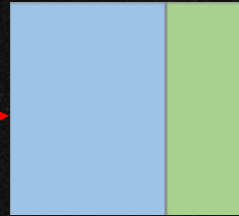
1

2

...

n

n + 1

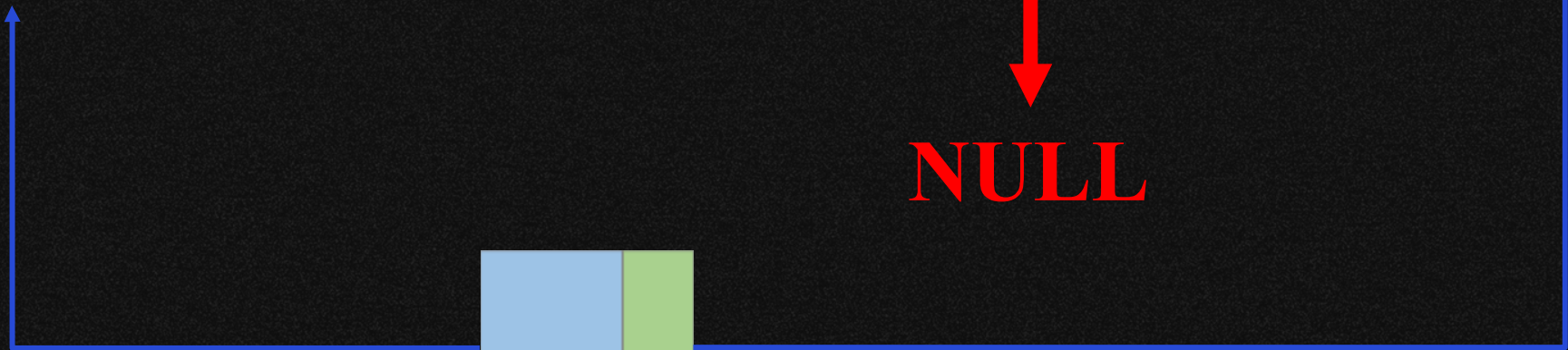


> n + 1



NULL

< 1

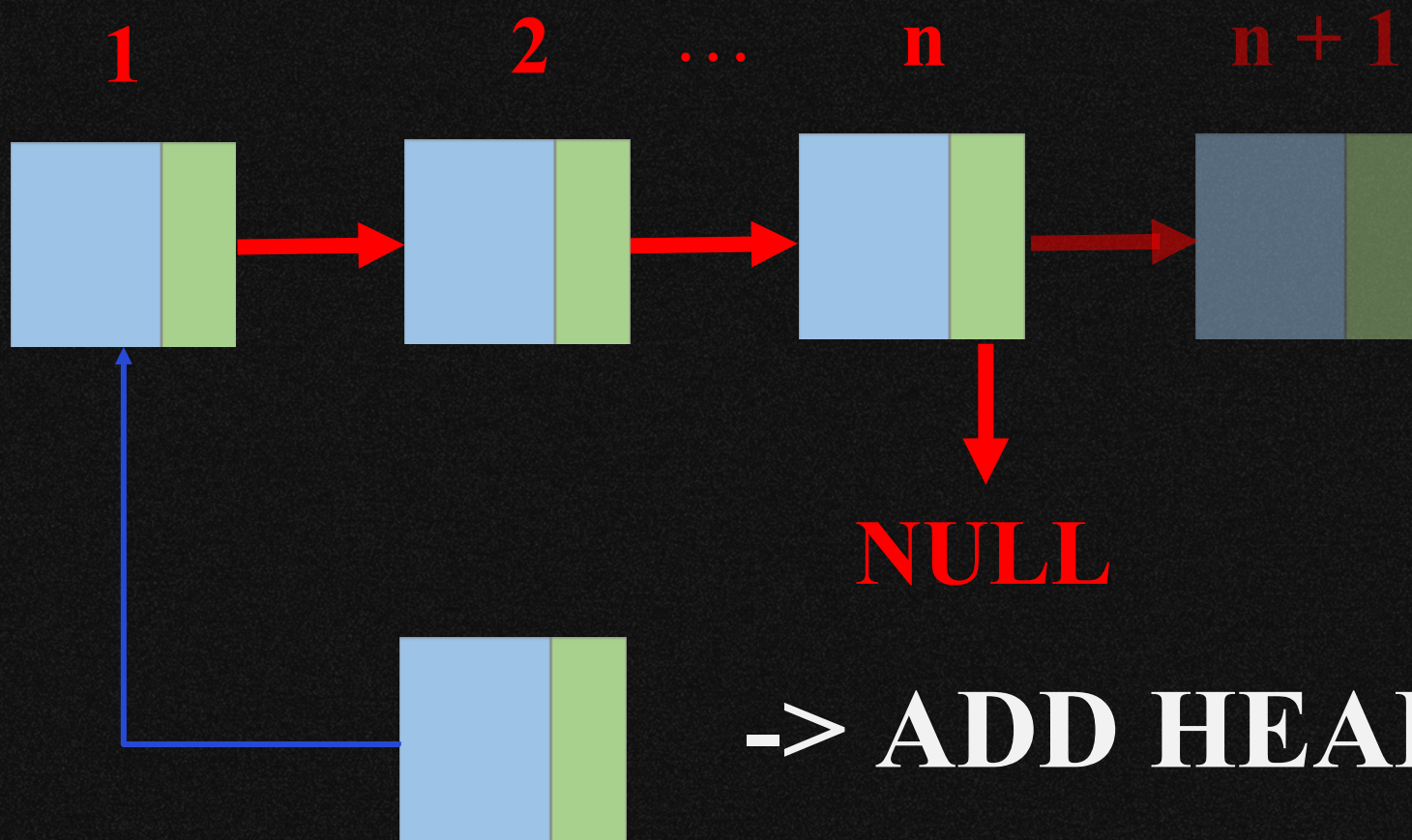


Thêm node p vào vị trí bất kỳ



KẾT THÚC HÀM

Thêm node p vào vị trí bất kỳ



-> ADD HEAD

Thêm node p vào vị trí bất kỳ



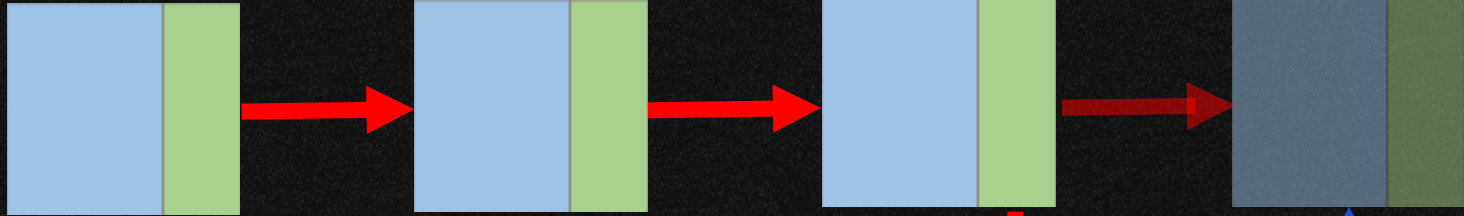
1

2

...

n

n + 1

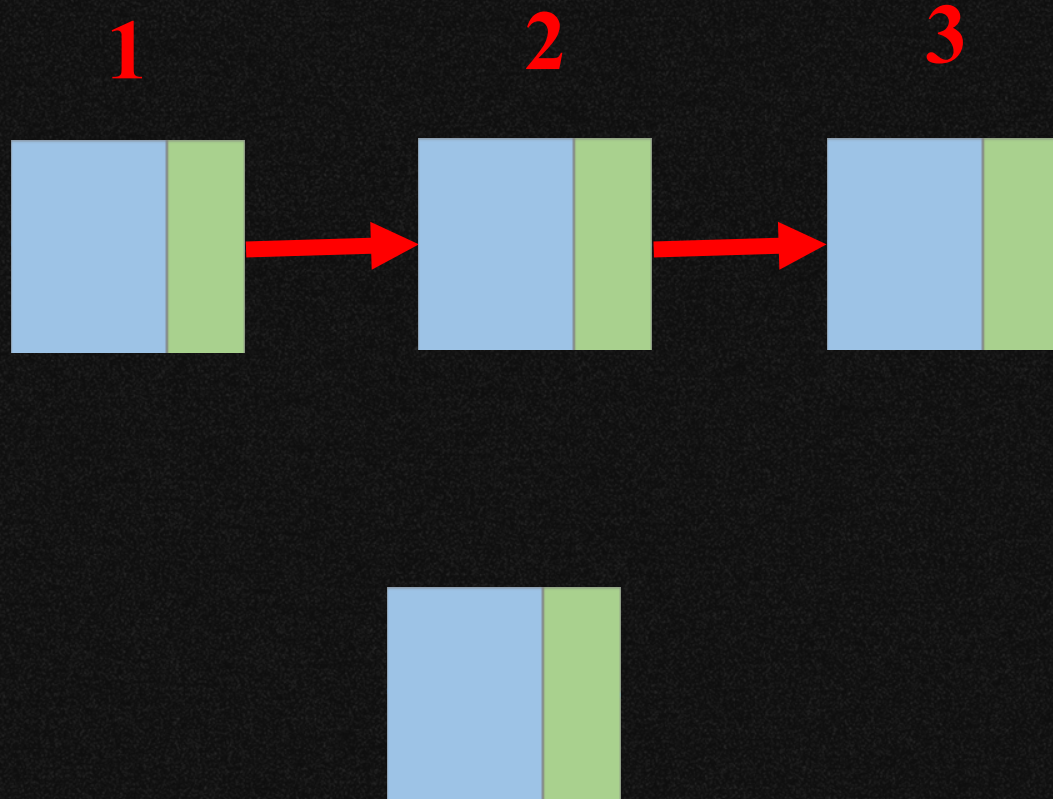


-> ADD TAIL

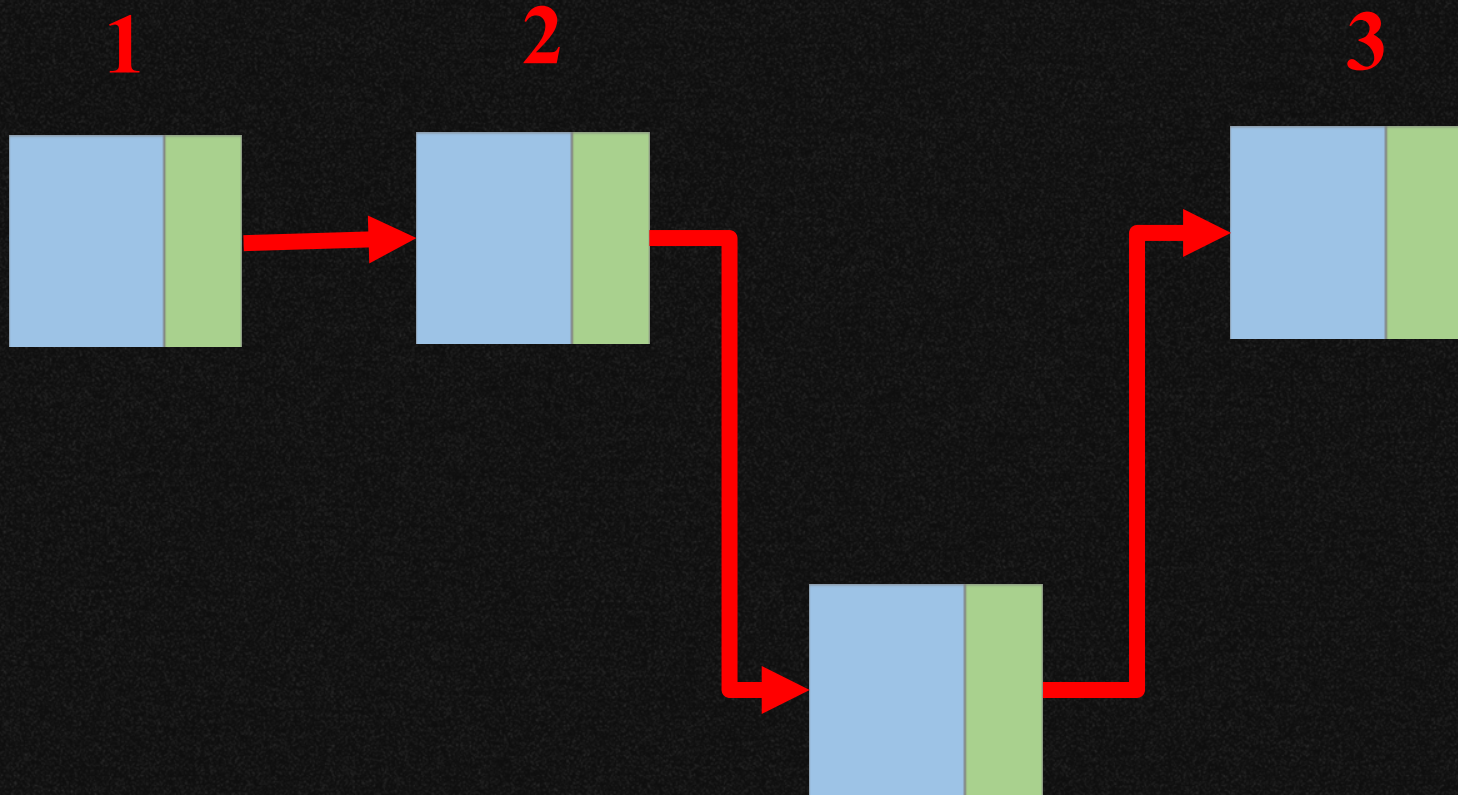
NULL



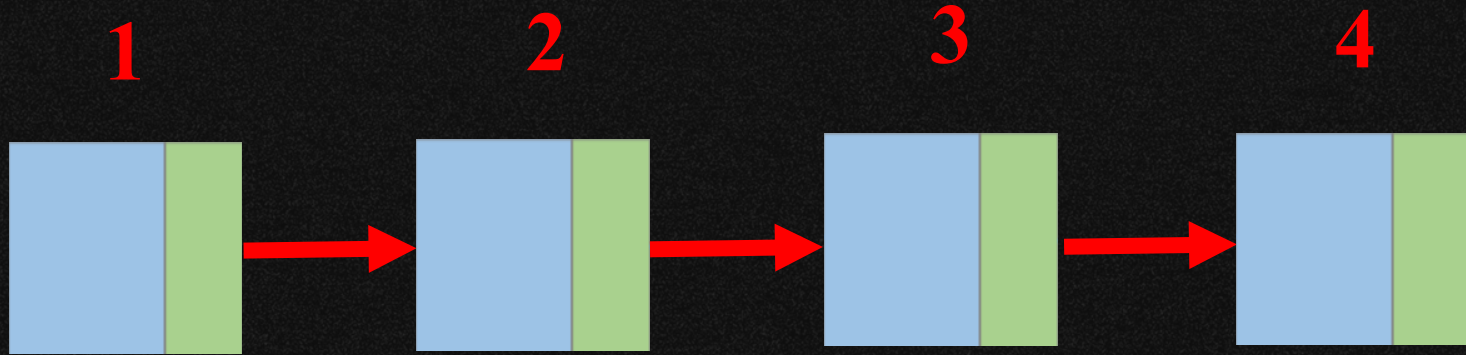
Thêm node p vào vị trí bất kỳ



Thêm node p vào vị trí bất kỳ



Thêm node p vào vị trí bất kỳ





```
void AddPosition(LIST& L, NODE* P, int position)
{
    int size = CountNode(L);
    if (position < 1 || position > size + 1)
    {
        cout << "Vi tri chen khong hop le!";
        return;
    }
    else if (position == 1)
    {
        AddHead(L, P);
        return;
    }
    else if (position == size + 1)
    {
        AddTail(L, P);
        return;
    }

    NODE* CurrentNode = L.pHead;
    for (int i = 1; i <= position - 2; i++)
    {
        CurrentNode = CurrentNode->pNext;
    }

    // CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí NODE trước vị trí cần chèn
    P->pNext = CurrentNode->pNext;
    CurrentNode->pNext = P;
}
```

Đếm số node
từ đầu tới cuối
danh sách liên
kết


```
void AddPosition(LIST& L, NODE* P, int position)
{
    int size = CountNode(L);
    if (position < 1 || position > size + 1)
    {
        cout << "Vi tri chen khong hop le!";
        return;
    }
    else if (position == 1)
    {
        AddHead(L, P);
        return;
    }
    else if (position == size + 1)
    {
        AddTail(L, P);
        return;
    }

    NODE* CurrentNode = L.pHead;
    for (int i = 1; i <= position - 2; i++)
    {
        CurrentNode = CurrentNode->pNext;
    }

    // CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí NODE trước vị trí cần chèn
    P->pNext = CurrentNode->pNext;
    CurrentNode->pNext = P;
}
```

Các phần tử có thể thêm sẽ nằm trong đoạn từ $[1, n+1]$.

Nếu vị trí chèn < 1 hoặc lớn hơn $n + 1$ thì báo vị trí chèn không hợp lệ và kết thúc hàm

```
void AddPosition(LIST& L, NODE* P, int position)
```

```
{
```

```
    int size = CountNode(L);
```

```
    if (position < 1 || position > size + 1)
```

```
    {
```

```
        cout << "Vi tri chen khong hop le!";
```

```
        return;
```

```
    }
```

```
    else if (position == 1)
```

```
    {
```

```
        AddHead(L, P);
```

```
        return;
```

```
    }
```

```
    else if (position == size + 1)
```

```
    {
```

```
        AddTail(L, P);
```

```
        return;
```

```
    }
```

```
    NODE* CurrentNode = L.pHead;
```

```
    for (int i = 1; i <= position - 2; i++)
```

```
    {
```

```
        CurrentNode = CurrentNode->pNext;
```

```
    }
```

```
    // CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí NODE trước vị trí cần chèn
```

```
    P->pNext = CurrentNode->pNext;
```

```
    CurrentNode->pNext = P;
```

```
}
```

Nếu vị trí cần thêm
là 1: Gọi hàm thêm
vào đầu

```
void AddPosition(LIST& L, NODE* P, int position)
```

```
{
```

```
    int size = CountNode(L);
```

```
    if (position < 1 || position > size + 1)
```

```
    {
```

```
        cout << "Vi tri chen khong hop le!";
```

```
        return;
```

```
    }
```

```
    else if (position == 1)
```

```
    {
```

```
        AddHead(L, P);
```

```
        return;
```

```
    }
```

```
    else if (position == size + 1)
```

```
    {
```

```
        AddTail(L, P);
```

```
        return;
```

```
    }
```

```
    NODE* CurrentNode = L.pHead;
```

```
    for (int i = 1; i <= position - 2; i++)
```

```
    {
```

```
        CurrentNode = CurrentNode->pNext;
```

```
    }
```

```
    // CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí NODE trước vị trí cần chèn
```

```
    P->pNext = CurrentNode->pNext;
```

```
    CurrentNode->pNext = P;
```

```
}
```

Nếu vị trí cần thêm
là $n+1$: Gọi hàm
thêm vào cuối


```
void AddPosition(LIST& L, NODE* P, int position)
```

```
{  
    int size = CountNode(L);  
    if (position < 1 || position > size + 1)  
    {  
        cout << "Vi tri chen khong hop le!";  
        return;  
    }  
    else if (position == 1)  
    {  
        AddHead(L, P);  
        return;  
    }  
    else if (position == size + 1)  
    {  
        AddTail(L, P);  
        return;  
    }  
}
```

```
    NODE* CurrentNode = L.pHead;  
    for (int i = 1; i <= position - 2; i++)  
    {  
        CurrentNode = CurrentNode->pNext;  
    }
```

```
    // CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí NODE trước vị trí cần chèn  
    P->pNext = CurrentNode->pNext;  
    CurrentNode->pNext = P;  
}
```

Các vị trí còn lại:
+ Khởi tạo node p.

+ Cho vòng lặp chạy đến trước vị trí cần chèn một node.

```
void AddPosition(LIST& L, NODE* P, int position)
```

```
{  
    int size = CountNode(L);  
    if (position < 1 || position > size + 1)  
    {  
        cout << "Vi tri chen khong hop le!";  
        return;  
    }  
    else if (position == 1)  
    {  
        AddHead(L, P);  
        return;  
    }  
    else if (position == size + 1)  
    {  
        AddTail(L, P);  
        return;  
    }  
}
```

```
    NODE* CurrentNode = L.pHead;  
    for (int i = 1; i <= position - 2; i++)  
    {  
        CurrentNode = CurrentNode->pNext;  
    }  
  
    // CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí NODE trước vị trí cần chèn  
    P->pNext = CurrentNode->pNext;  
    CurrentNode->pNext = P;  
}
```

Các vị trí còn lại:

+ Cho con trỏ Node p
trỏ vào node kế tiếp
tại vị trí node đang giữ

+ Cho con trỏ node tại
vị trí hiện tại trỏ vào
node p



Hủy phần tử trong DSLK đơn

- Nguyên tắc: Phải cô lập phần tử cần hủy trước hủy.

Hủy phần tử đầu trong DSLK



```
int DeleteHead(LIST& L, int& x)
{
    NODE* p;
    if (L.pHead != NULL)
    {
        x = L.pHead->Info;
        // Bước 1
        p = L.pHead;
        // Bước 2
        L.pHead = L.pHead->pNext;

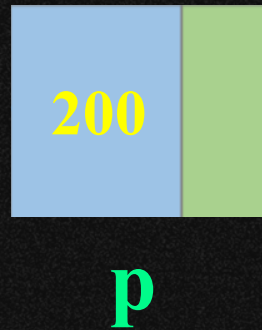
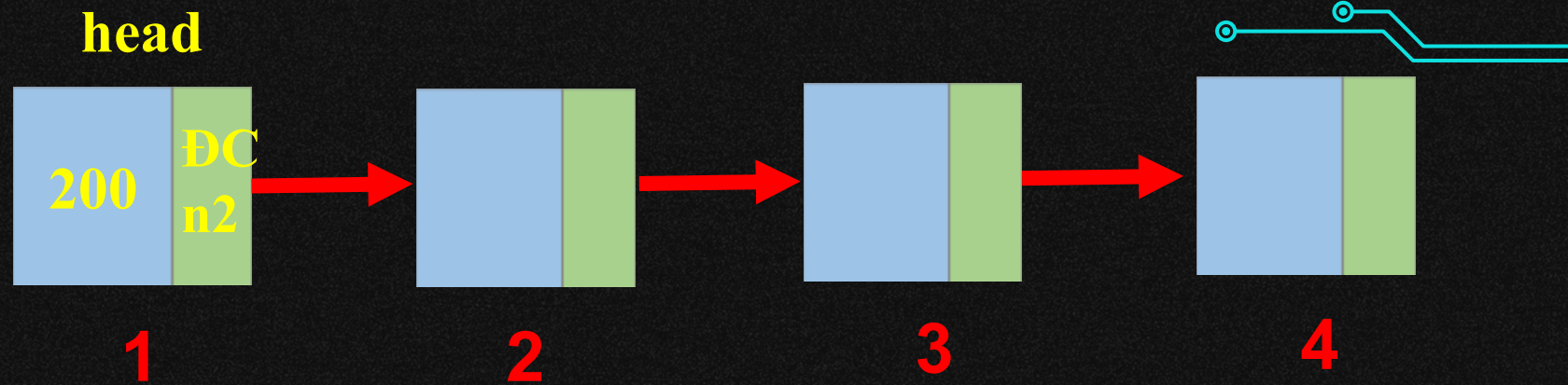
        if (L.pHead == NULL)
            L.pTail = NULL;
        delete p;
        return 1;
    }
    return 0;
}
```

Bắt đầu:

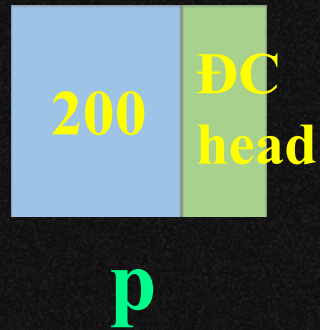
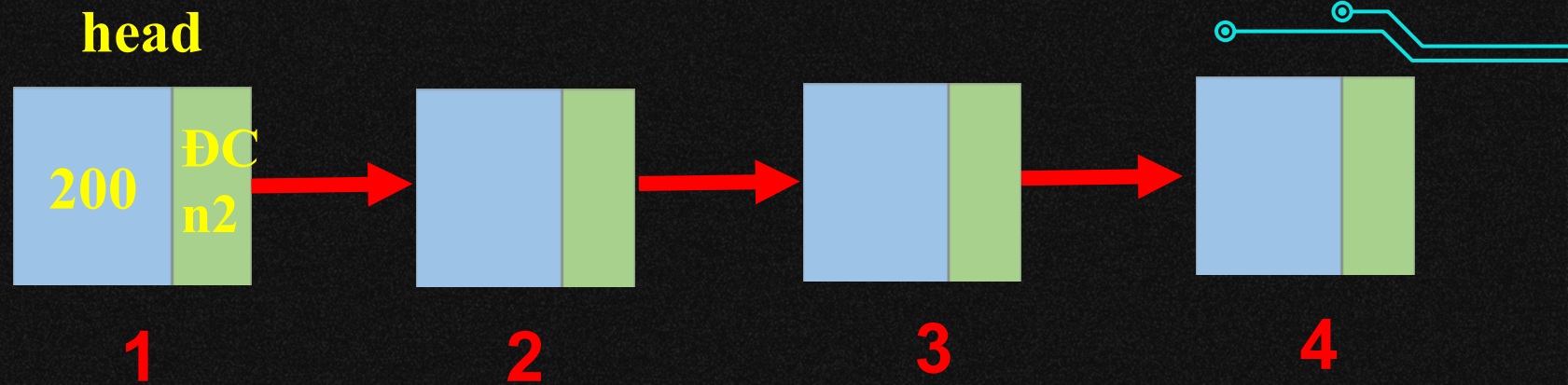
Nếu pHead == NULL thì pTail=NULL

Nếu (pHead != NULL) thì

- B1: p = pHead (NODE Thế mạng)
- B2: pHead = pHead->pNext
- B3: delete (p)

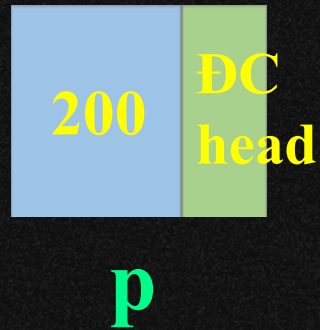
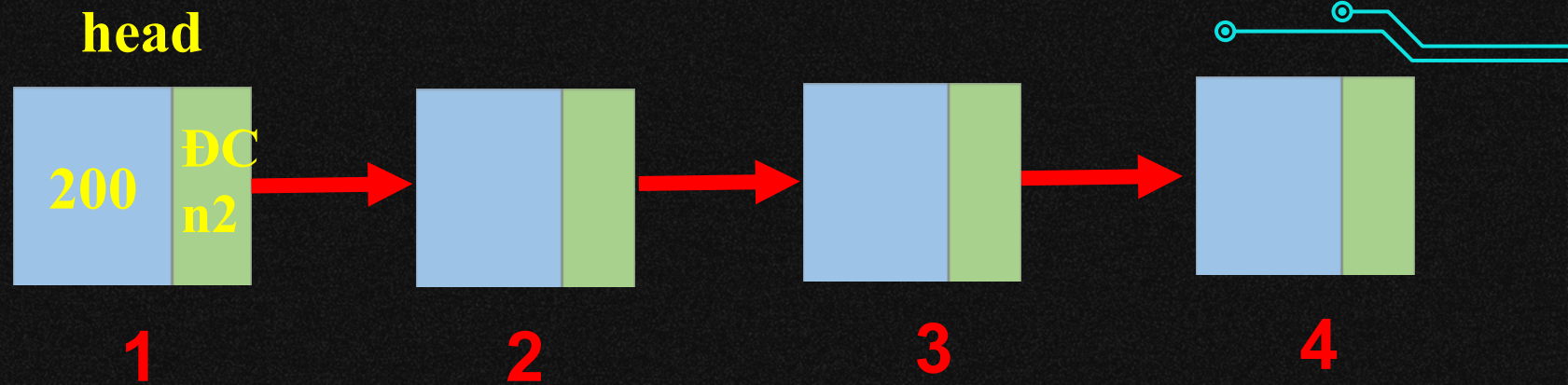


```
if (L.pHead != NULL)
{
    x = L.pHead->Info;
```



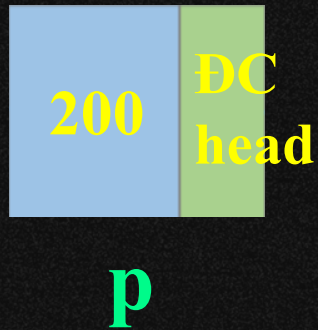
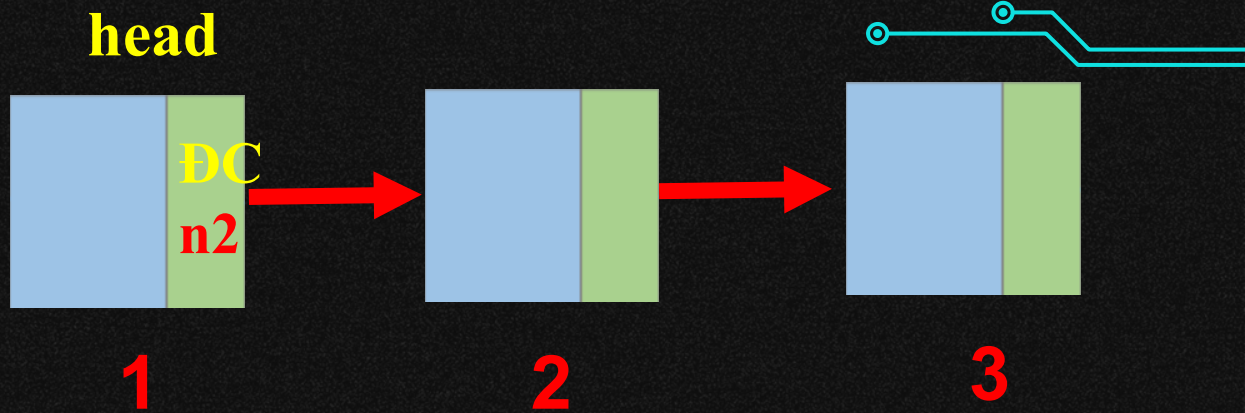
// Bước 1

```
p = L.pHead;
```

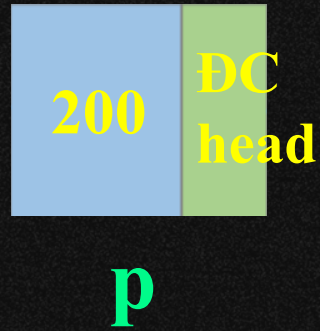
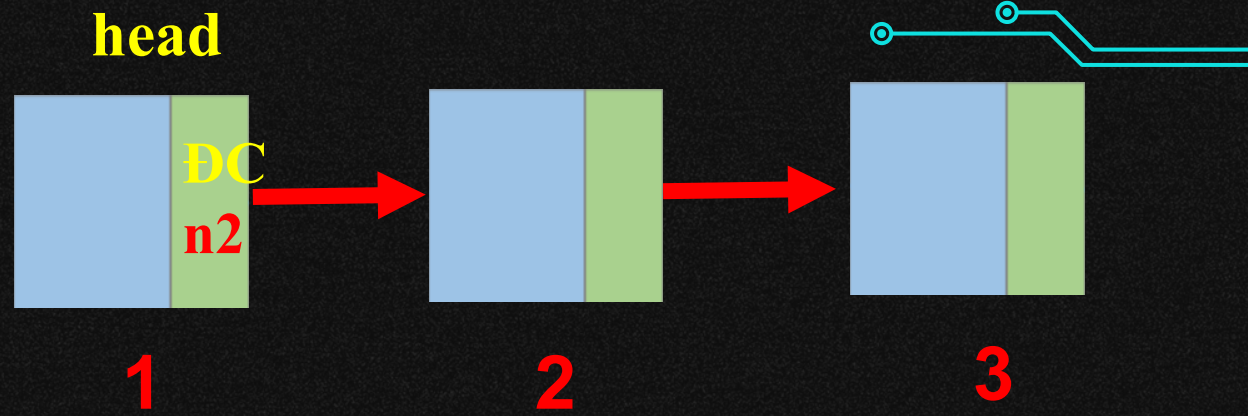
// Bước 2

```
L.pHead = L.pHead->pNext;
```



// Bước 2

```
L.pHead = L.pHead->pNext;
```



```
delete p;
```




```
int DeleteHead(LIST& L, int& x)
{
    NODE* p;
    if (L.pHead != NULL)
    {
        x = L.pHead->Info;
        // Bước 1
        p = L.pHead;
        // Bước 2
        L.pHead = L.pHead->pNext;

        if (L.pHead == NULL)
            L.pTail = NULL;
        delete p;
        return 1;
    }
    return 0;
}
```

Câu hỏi: Làm ngược lại quá trình được không?

 // Đã xóa phần tử

 // List rỗng không có phần tử để xóa

Hủy phần tử cuối trong DSLK



Nếu $pHead == NULL$ thì $pTail = NULL$

Nếu $(pHead \neq NULL)$ thì

- + Nếu $pHead \rightarrow pNext == NULL$
DeleteHead(L, x)

- + Ngược lại:

- B1: $p = pTail$ (NODE Thẻ mạng)
- B2: $pTail \rightarrow pNext = NULL$
- B3: Xóa p

```
int DeleteTail(LIST& L, int& x)
```

```
{
```

```
if (L.pHead == NULL)
```

```
{
```

```
    L.pTail = NULL;
```

```
    return 0;
```

```
}
```

```
else if (L.pHead->pNext == NULL)
```

```
{
```

```
    return DeleteHead(L, x);
```

```
}
```

```
else
```

```
{
```

```
    NODE* CurrentNode = L.pHead;
```

```
    // duyệt node đến trước vị trí Node kế cuối
```

```
    while (CurrentNode->pNext->pNext != NULL)
```

```
        CurrentNode = CurrentNode->pNext;
```

```
    // CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí Node kế Node Tail
```

```
    NODE* p;
```

```
    x = L.pTail->Info;
```

```
    p = L.pTail;
```

```
    CurrentNode->pNext = NULL;
```

```
    L.pTail = CurrentNode;
```

```
    delete p;
```

```
    return 1;
```

```
}
```

```
}
```



MẢNG RỖNG




```
int DeleteTail(LIST& L, int& x)
```

```
{
```

```
    if (L.pHead == NULL)
```

```
    {
```

```
        L.pTail = NULL;
```

```
        return 0;
```

```
    }
```

```
    else if (L.pHead->pNext == NULL)
```

```
    {
```

```
        return DeleteHead(L, x);
```

```
    }
```

```
    else
```

```
    {
```

```
        NODE* CurrentNode = L.pHead;
```

```
        // duyệt node đến trước vị trí Node kế cuối
```

```
        while (CurrentNode->pNext->pNext != NULL)
```

```
            CurrentNode = CurrentNode->pNext;
```

```
        // CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí Node kế Node Tail
```

```
        NODE* p;
```

```
        x = L.pTail->Info;
```

```
        p = L.pTail;
```

```
        CurrentNode->pNext = NULL;
```

```
        L.pTail = CurrentNode;
```

```
        delete p;
```

```
        return 1;
```

```
    }
```

```
}
```



MẢNG CHỈ CÓ 1 NODE



```
int DeleteTail(LIST& L, int& x)
```

```
{
```

```
    if (L.pHead == NULL)
```

```
    {
```

```
        L.pTail = NULL;
```

```
        return 0;
```

```
    }
```

```
    else if (L.pHead->pNext == NULL)
```

```
    {
```

```
        return DeleteHead(L, x);
```

```
    }
```

```
    else
```

```
    {
```

```
        NODE* CurrentNode = L.pHead;
```

```
        // duyệt node đến trước vị trí Node kế cuối
```

```
        while (CurrentNode->pNext->pNext != NULL)
```

```
            CurrentNode = CurrentNode->pNext;
```

```
        // CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí Node kế Node Tail
```

```
        NODE* p;
```

```
        x = L.pTail->Info;
```

```
        p = L.pTail;
```

```
        CurrentNode->pNext = NULL;
```

```
        L.pTail = CurrentNode;
```

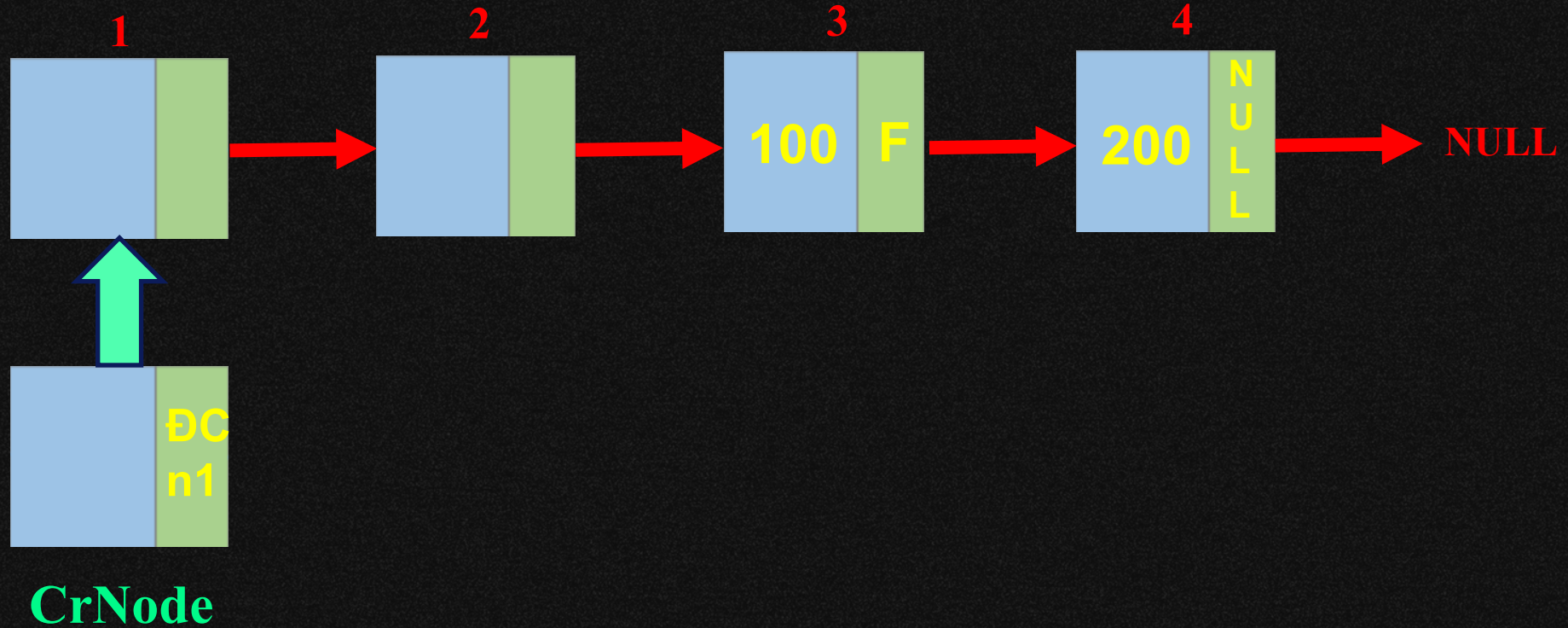
```
        delete p;
```

```
        return 1;
```

```
    }
```

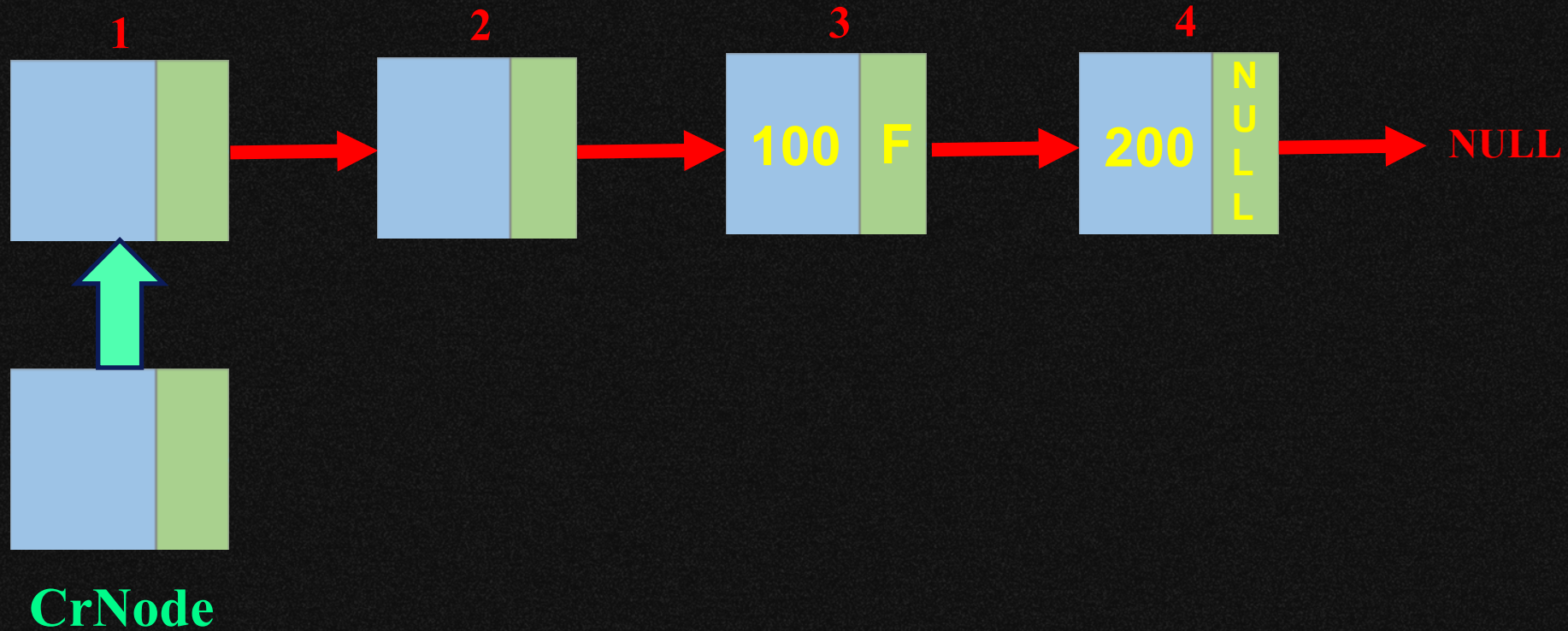
```
}
```

```
NODE* CurrentNode = L.pHead;
```



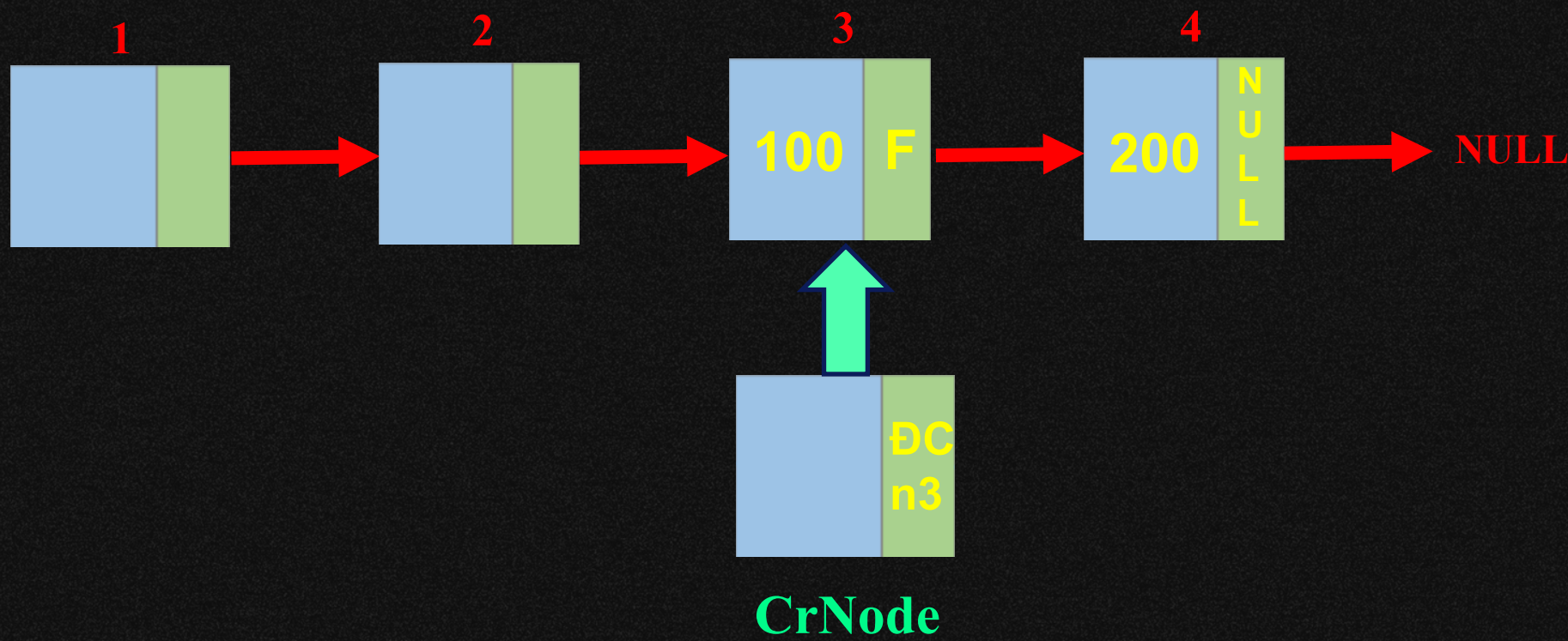

```
// duyệt node đến trước vị trí Node kế cuối
while (CurrentNode->pNext->pNext != NULL)
    CurrentNode = CurrentNode->pNext;

// CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí Node kế Node Tail
```



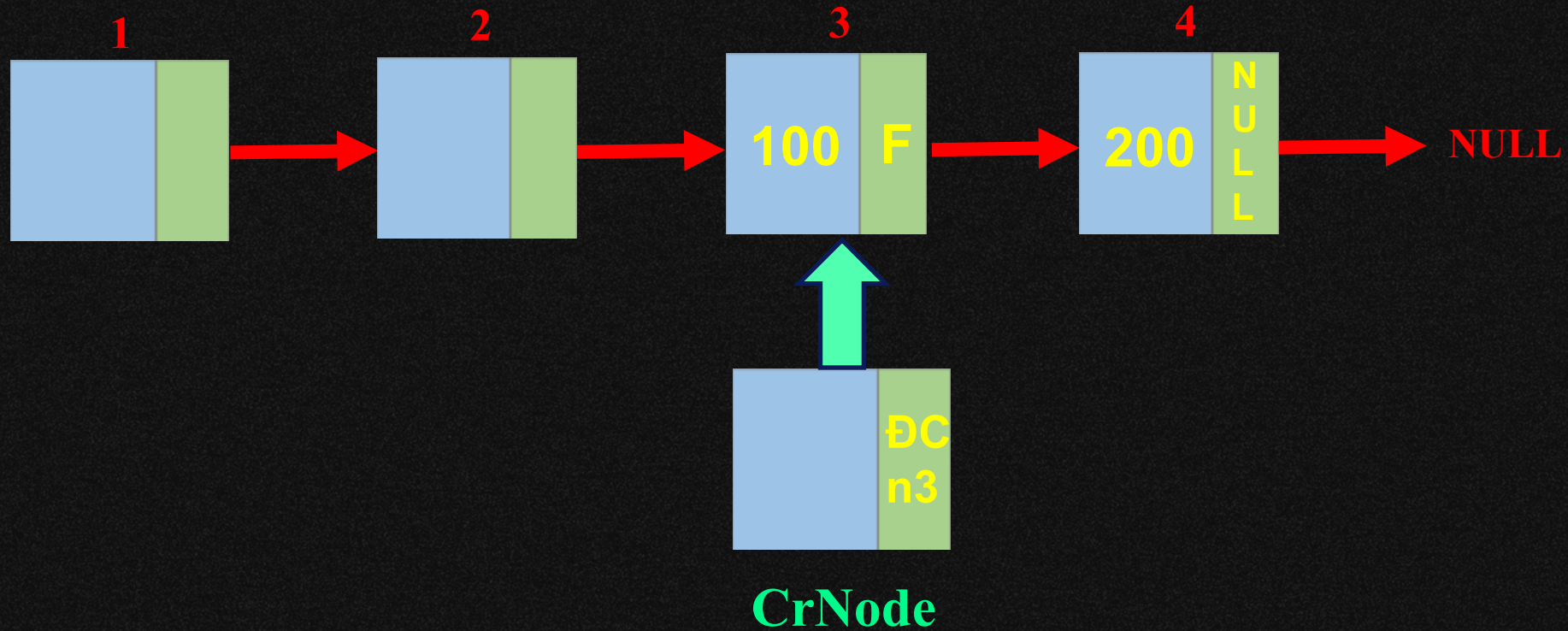
```
// duyệt node đến trước vị trí Node kế cuối
while (CurrentNode->pNext->pNext != NULL)
    CurrentNode = CurrentNode->pNext;

// CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí Node kế Node Tail
```

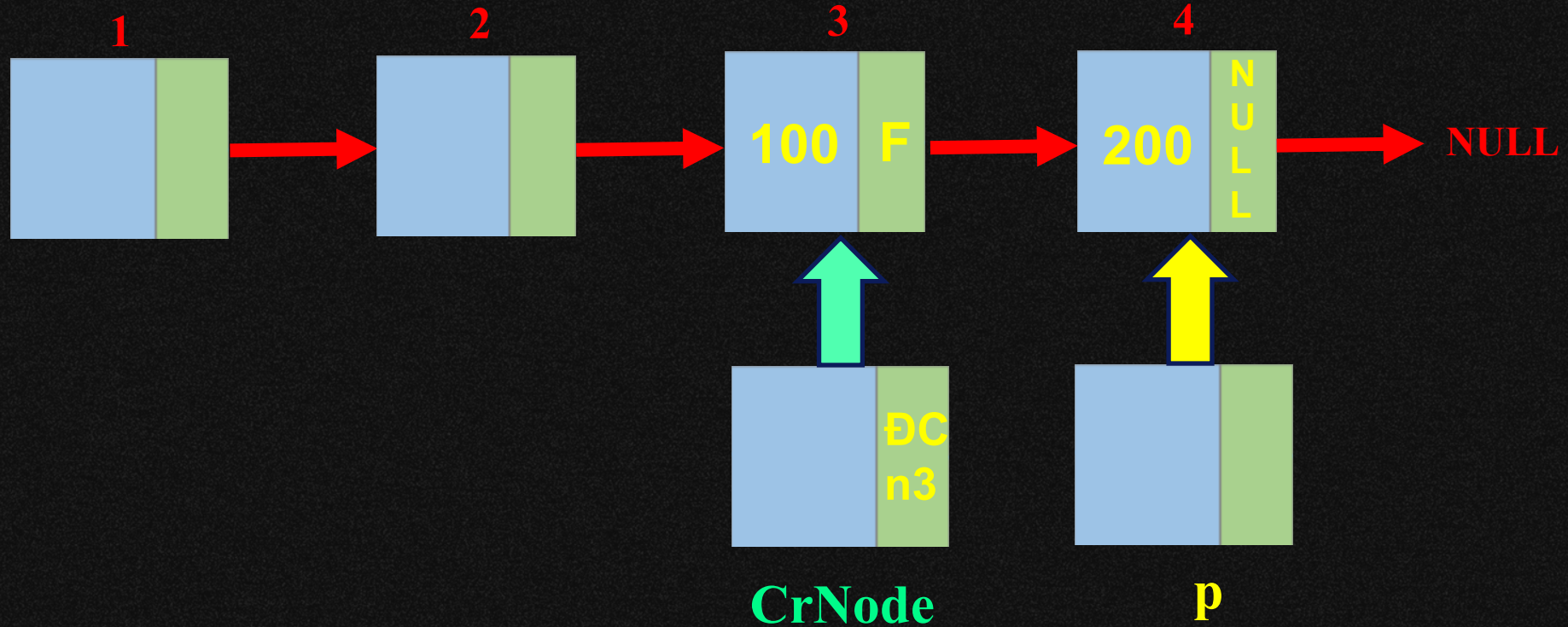



```
// duyệt node đến trước vị trí Node kế cuối
while (CurrentNode->pNext->pNext != NULL)
    CurrentNode = CurrentNode->pNext;

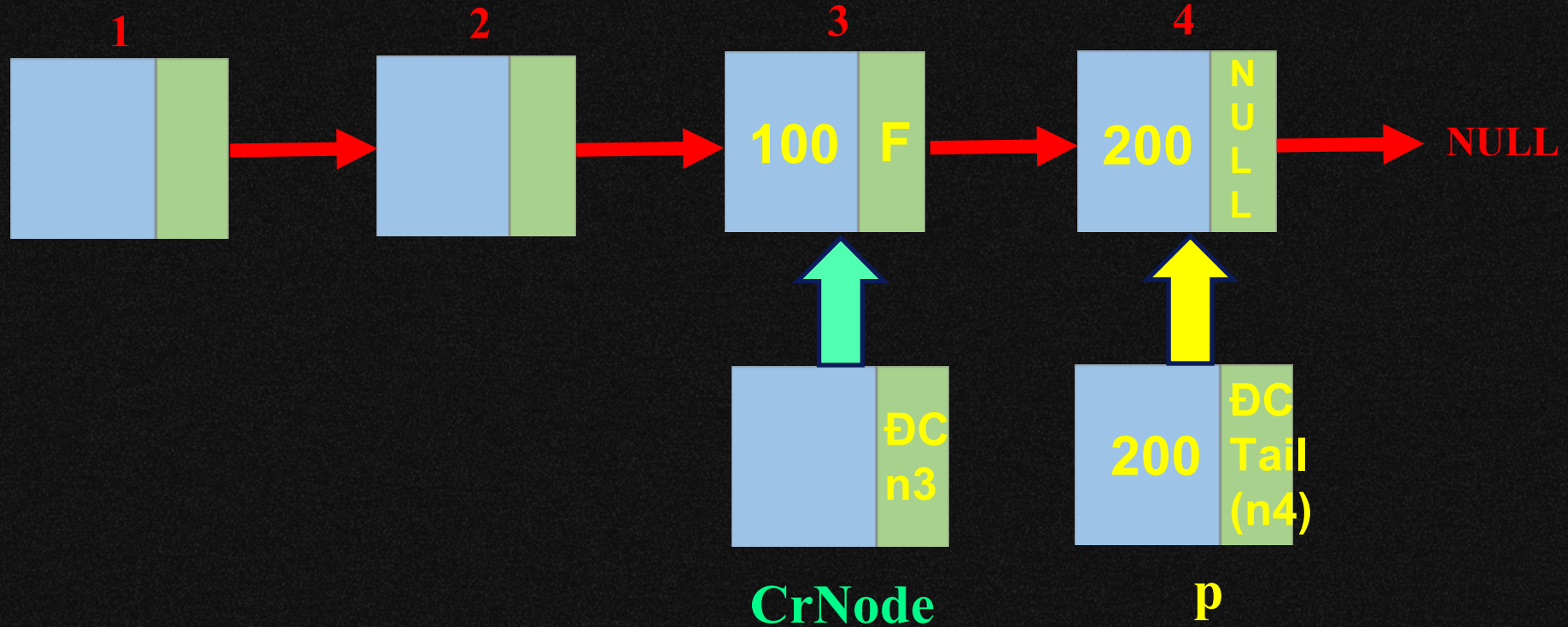
// CurrentNode lúc này sẽ ở vị trí Node kế Node Tail
```



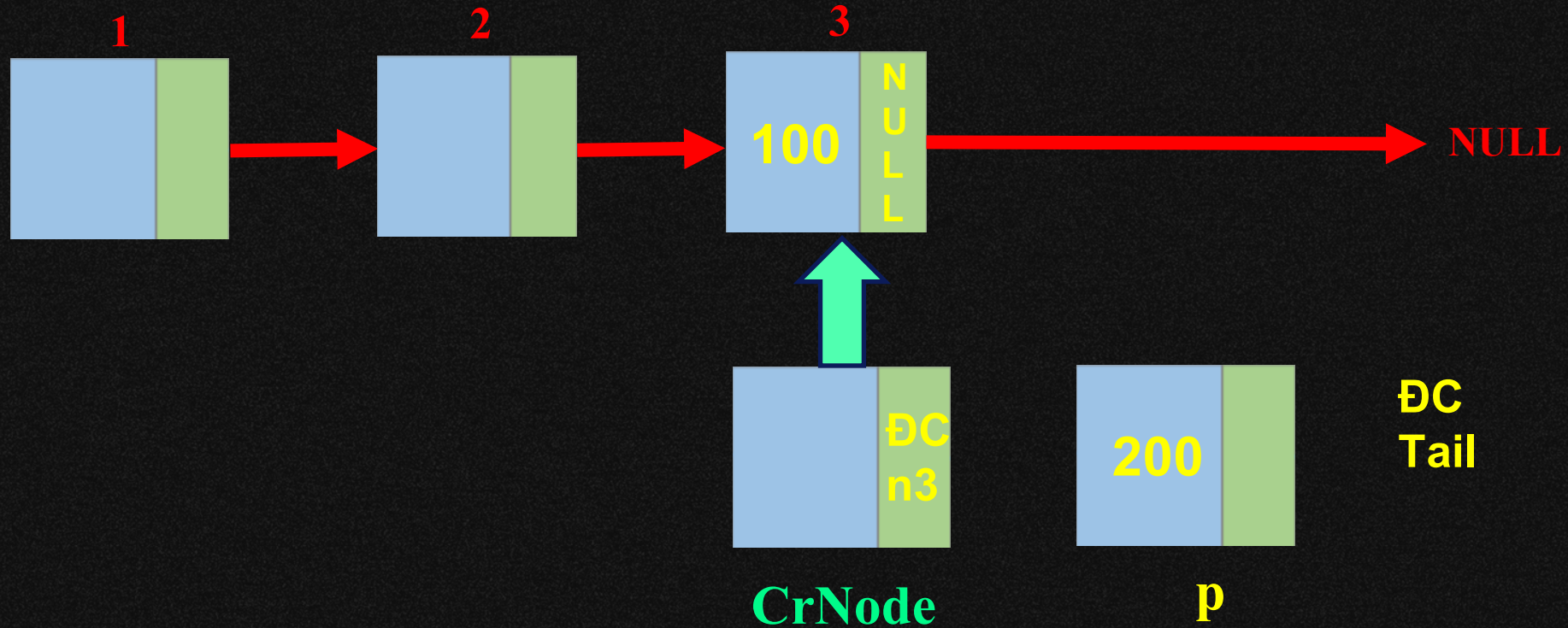

```
NODE* p;  
x = L.pTail->Info;  
p = L.pTail;
```



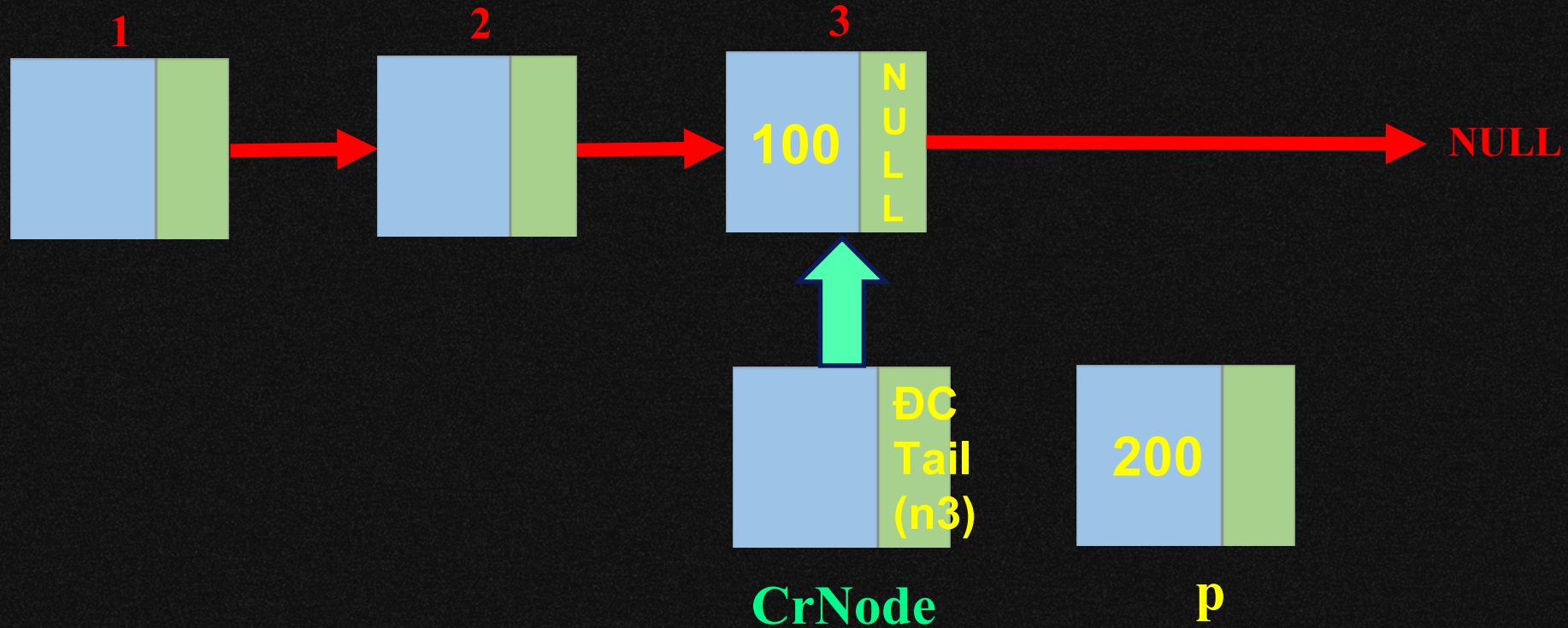
```
NODE* p;  
x = L.pTail->Info;  
p = L.pTail;
```



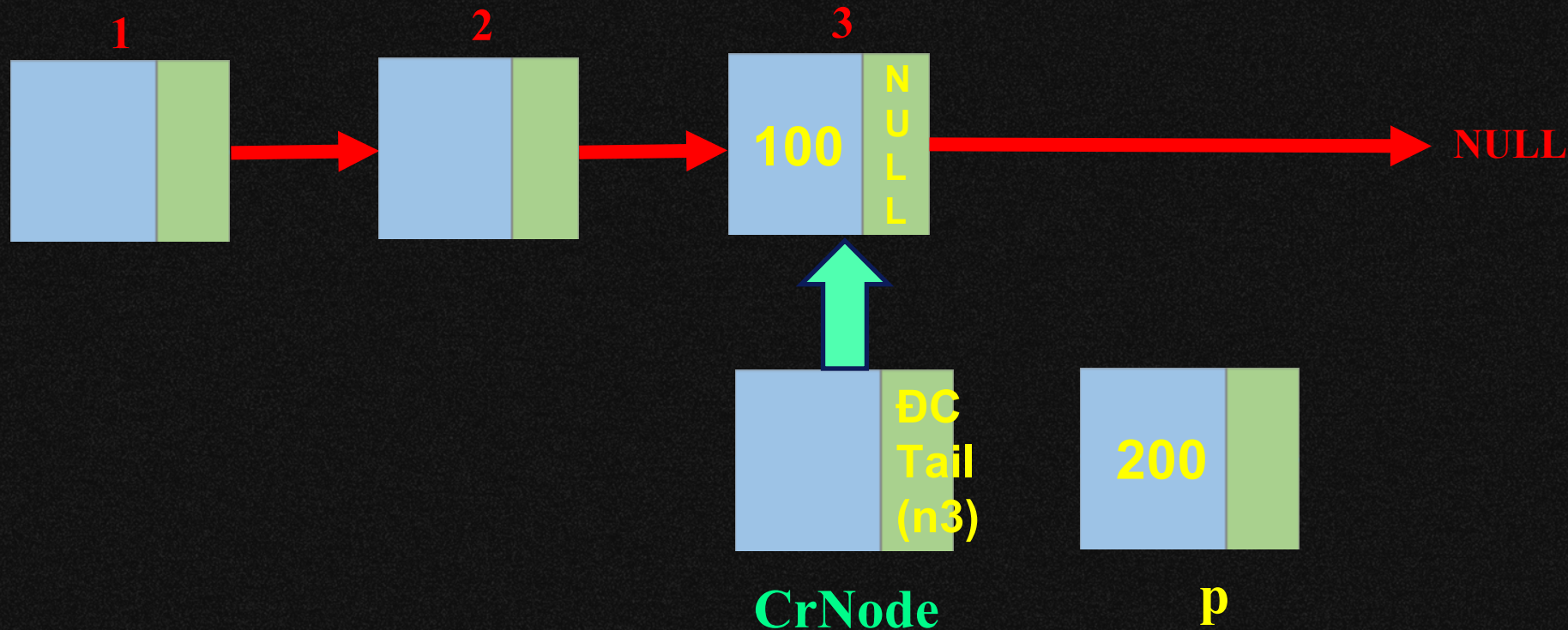
```
CurrentNode->pNext = NULL;  
L.pTail = CurrentNode;
```




```
CurrentNode->pNext = NULL;  
L.pTail = CurrentNode;
```



```
delete p;
```



Thuật toán hủy phần tử đứng sau phần tử Q



```
int RemoveAfterQ(LIST& L, NODE* Q, int& x)
{
    NODE* p;
    if (Q != NULL)
    {
        // p giữ địa chỉ node cần xóa
        p = Q->pNext;

        // Nếu p không phải là node cuối => xóa node cuối
        if (p != NULL)
        {
            if (p == L.pTail)
                L.pTail = Q;
            Q->pNext = p->pNext;
            x = p->Info;
            delete p;
        }
        return 1;
    }
    return 0;
}
```

Nếu (Q != NULL) thì: Q tồn tại trong List

▪B1: p = Q ->pNext; (NODE thế mạng)

▪B2: Nếu (p != NULL) thì Q không là phần tử cuối

+ Q ->pNext=p->pNext; //

tách p ra khỏi xâu

+ Nếu (p == pTail) // nút cần hủy là nút cuối

pTail= Q;

+ delete p; // hủy p


```
int RemoveAfterQ(LIST& L, NODE* Q, int& x)
```

```
{
```

```
    NODE* p;
```

```
    if (Q != NULL)
```

```
    {
```

```
        // p giữ địa chỉ node cần xóa
```

```
        p = Q->pNext;
```

```
        // Nếu p không phải là node cuối => xóa node cuối
```

```
        if (p != NULL)
```

```
        {
```

```
            if (p == L.pTail)
```

```
                L.pTail = Q;
```

```
            Q->pNext = p->pNext;
```

```
            x = p->Info;
```

```
            delete p;
```

```
        }
```

```
        return 1;
```

```
    }
```

```
    return 0;
```

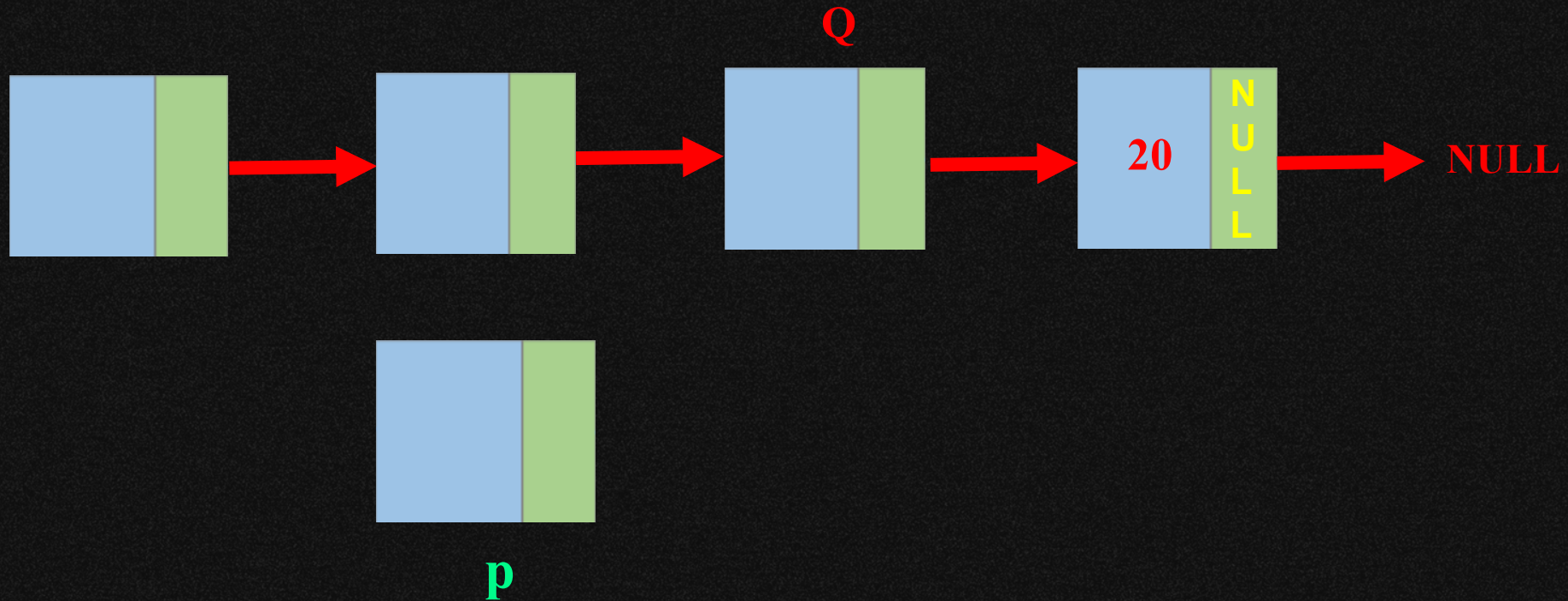
```
}
```



```
if (Q != NULL)
{
```

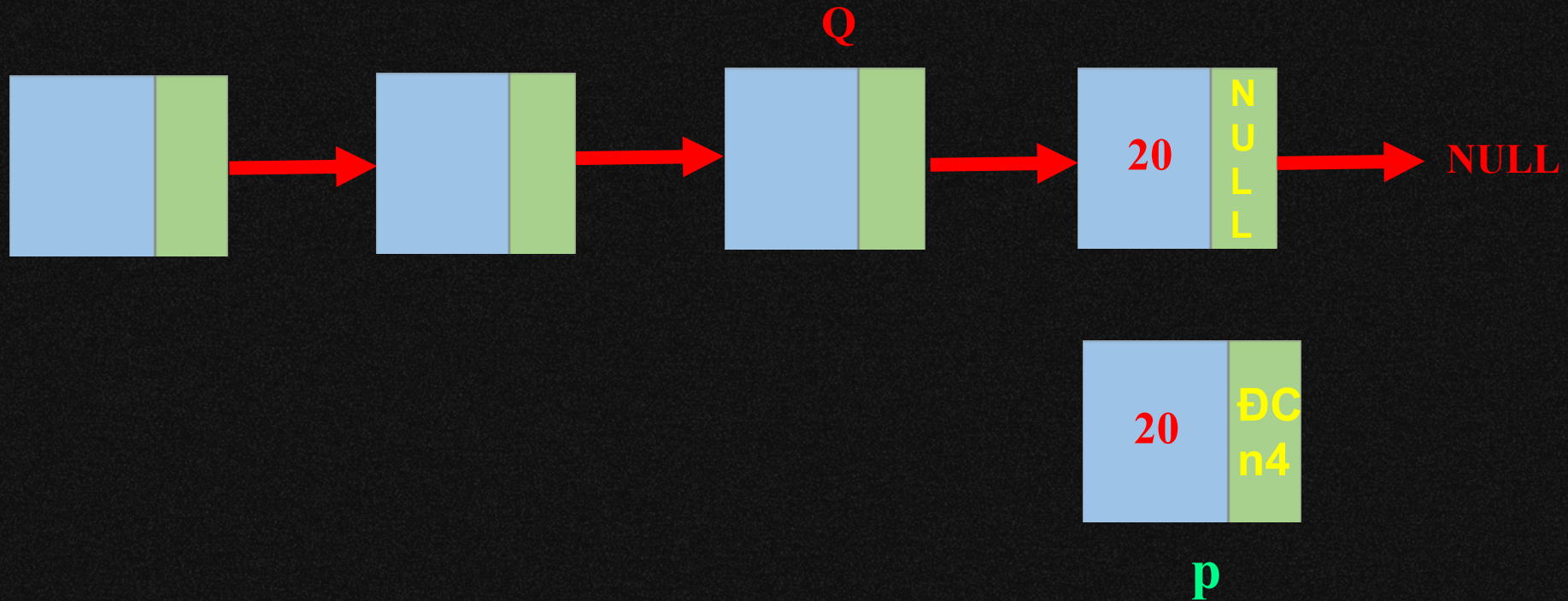
```
    // p giữ địa chỉ node cần xóa
```

```
    p = Q->pNext;
```



```
if (Q != NULL)
{
```

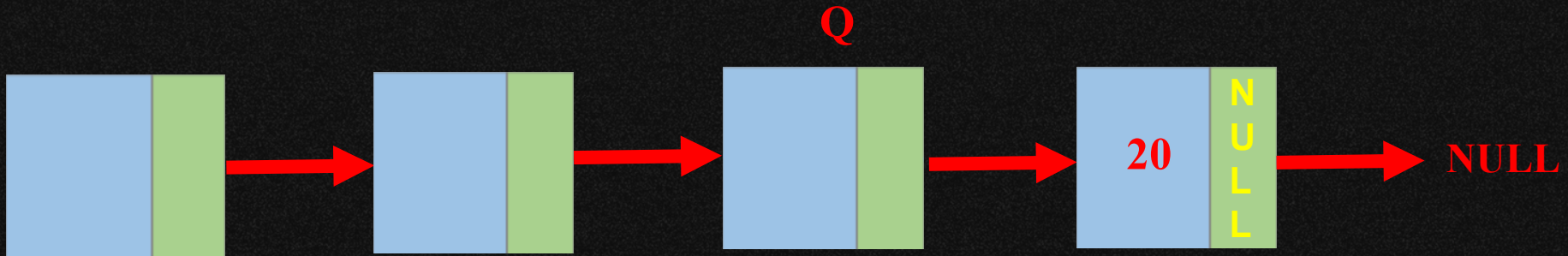
```
    // p giữ địa chỉ node cần xóa  
    p = Q->pNext;
```




```

if (p != NULL)
{
    if (p == L.pTail)
        L.pTail = Q;
}

```



```

P == L.pTail

```

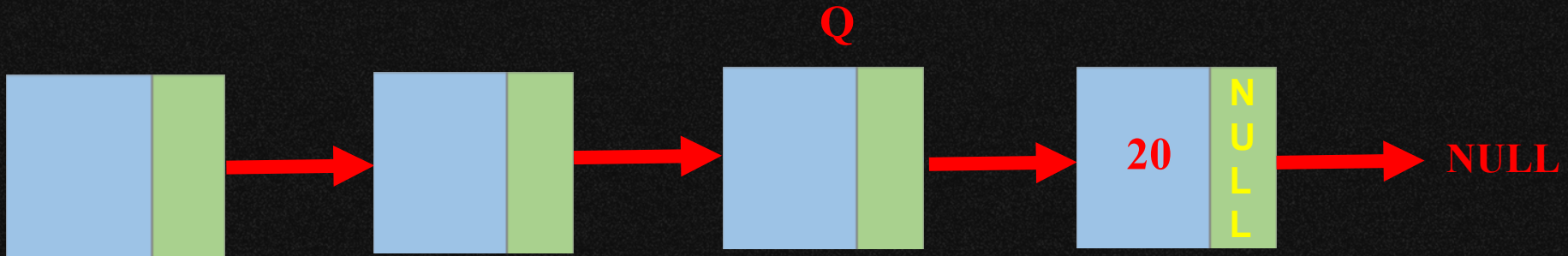


p

```

if (p != NULL)
{
    if (p == L.pTail)
        L.pTail = Q;
}

```

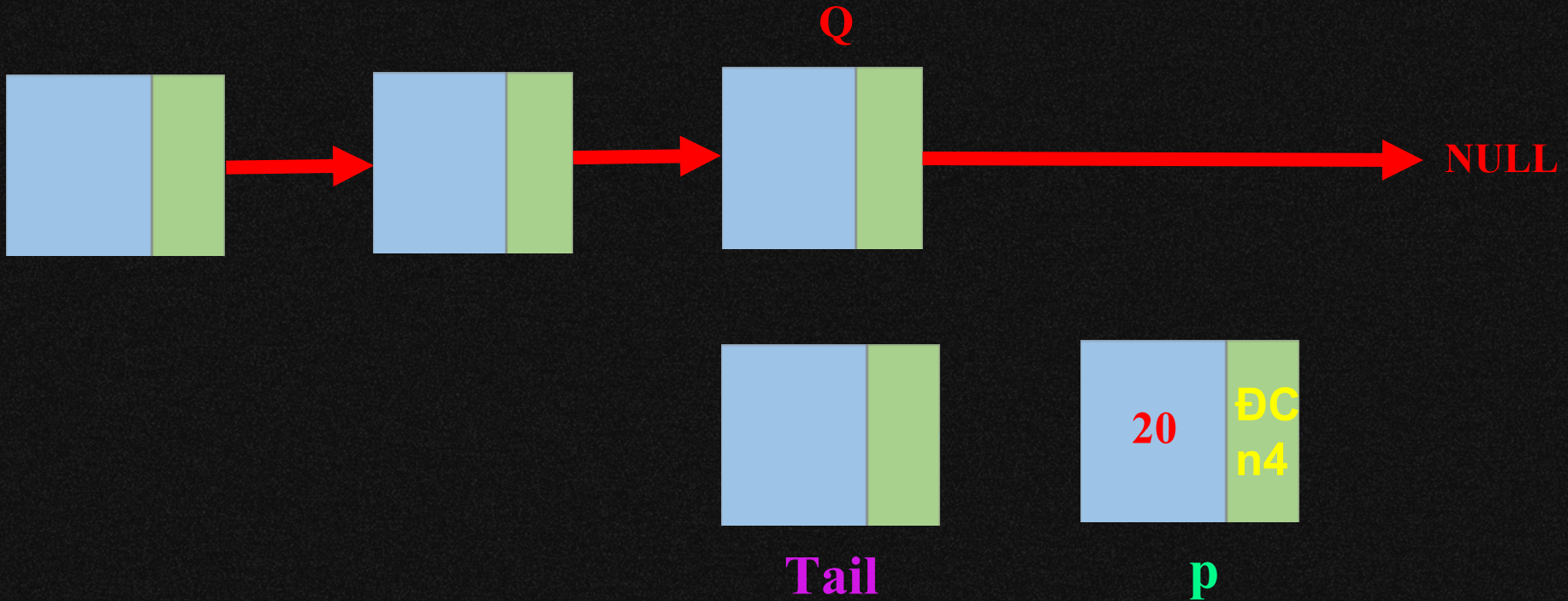


$p \equiv \text{Tail}$

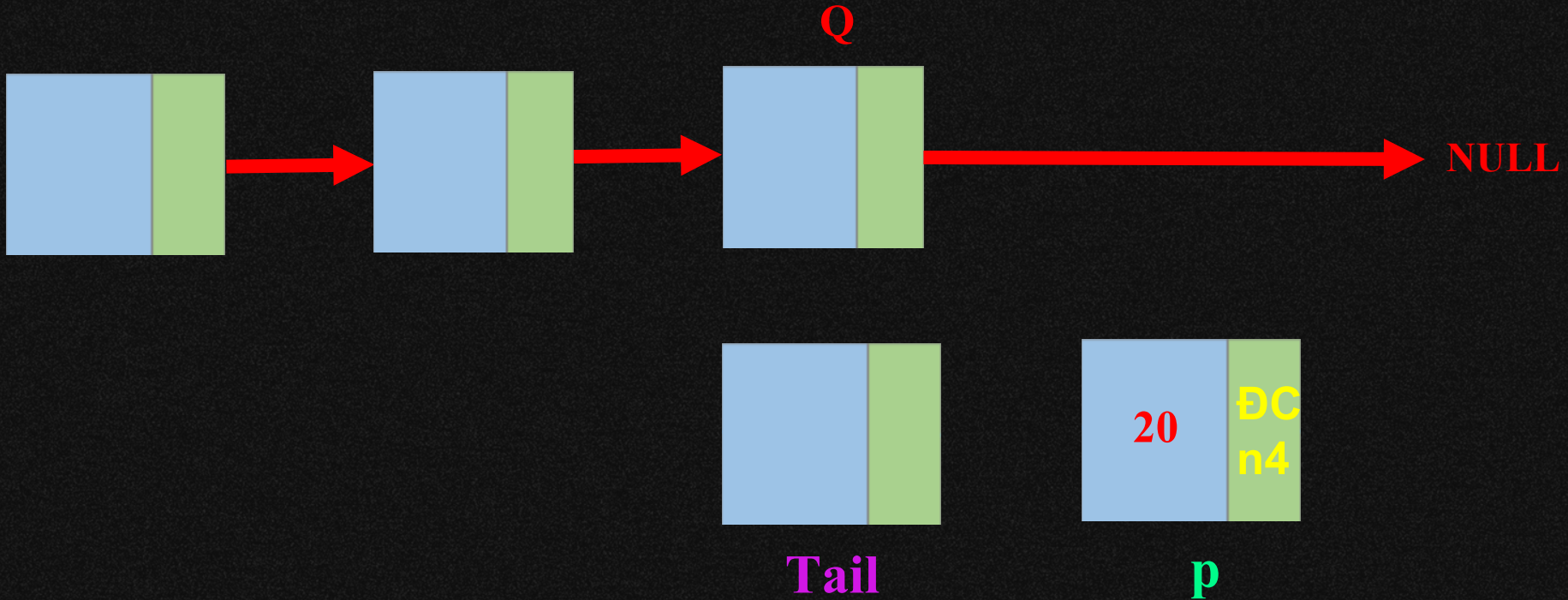


$p \equiv \text{Tail}$

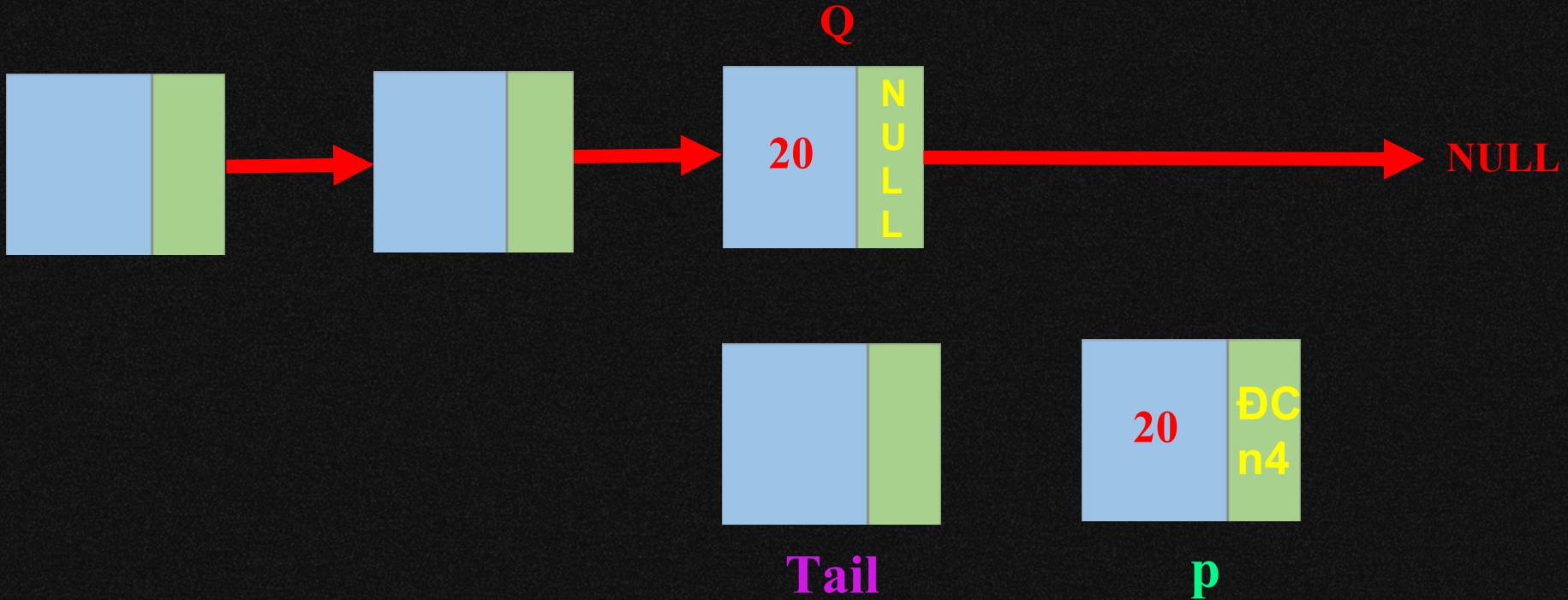
```
if (p != NULL)
{
    if (p == L.pTail)
        L.pTail = Q;
```



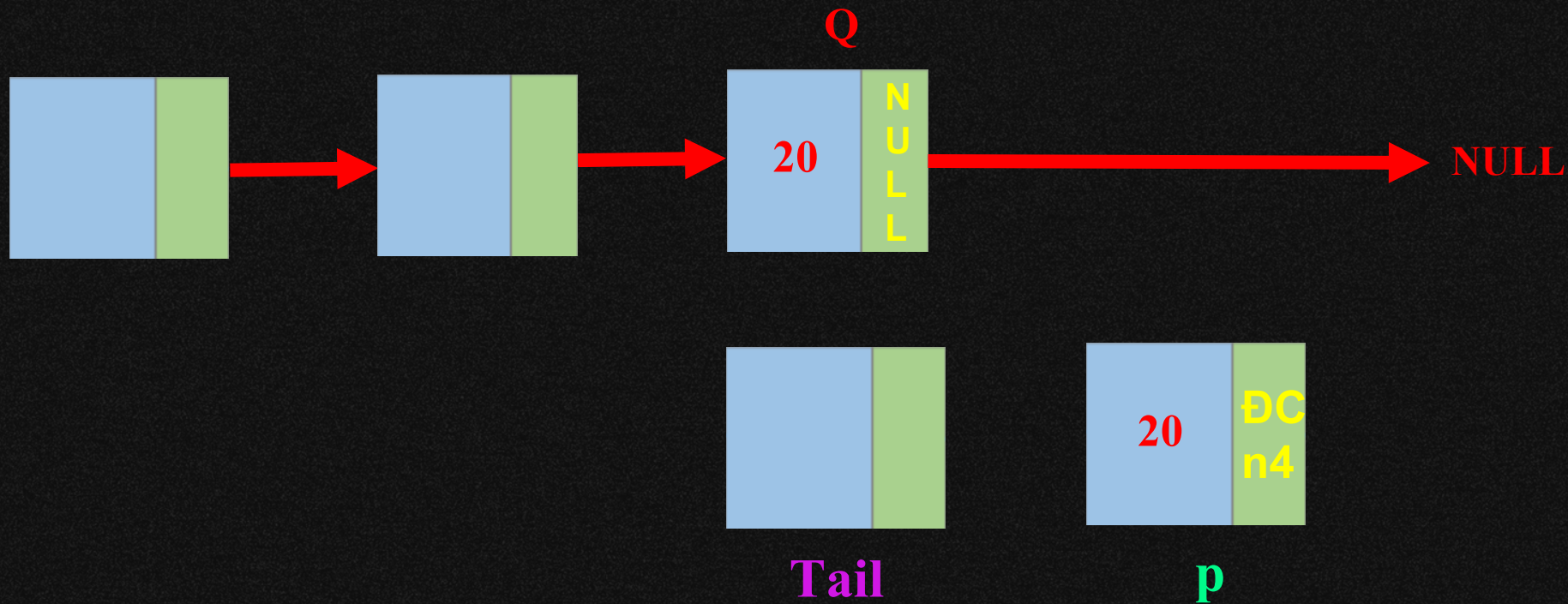

```
Q->pNext = p->pNext;  
x = p->Info;
```



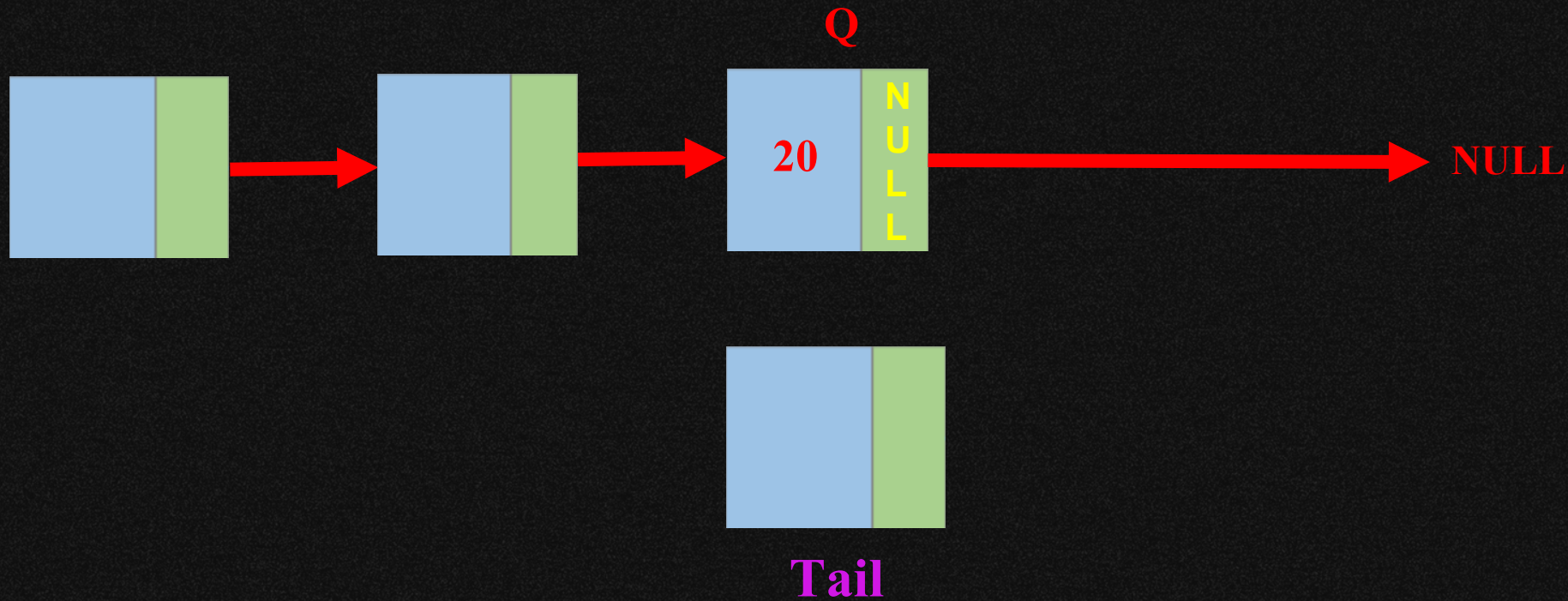
```
Q->pNext = p->pNext;  
x = p->Info;
```



delete p;




```
delete p;
```



```
int RemoveX(LIST& L, int x)
{
    NODE* Q, *p;
    Q = NULL;
    p = L.pHead;
    while (p != NULL && p->Info != x)
    {
        Q = p;
        p = p->pNext;
    }

    if (p == NULL)
        return 0;
    if (Q != NULL)
        RemoveAfterQ(L, Q, x);
    else
        DeleteHead(L, x);
    return 1;
}
```

Xóa vị trí có khóa x trong danh sách

Bước 1: Tìm phần tử p có khoá bằng x,
và Q đứng trước p

Bước 2:

+ Nếu (p!=NULL) thì //tìm thấy phần tử
có khoá bằng x

+ Hủy p ra khỏi List bằng cách hủy
phần tử đứng sau Q

Ngược lại: Báo không tìm thấy phần
tử có khoá x

```
int RemoveX(LIST& L, int x)
```

```
{
```

```
    NODE* Q, *p;
```

```
    Q = NULL;
```

```
    p = L.pHead;
```

```
    while (p != NULL && p->Info != x)
```

```
    {
```

```
        Q = p;
```

```
        p = p->pNext;
```

```
    }
```

```
    if (p == NULL)
```

```
        return 0; // Tìm không thấy x
```

```
    if (Q != NULL)
```

```
        RemoveAfterQ(L, Q, x);
```

```
    else
```

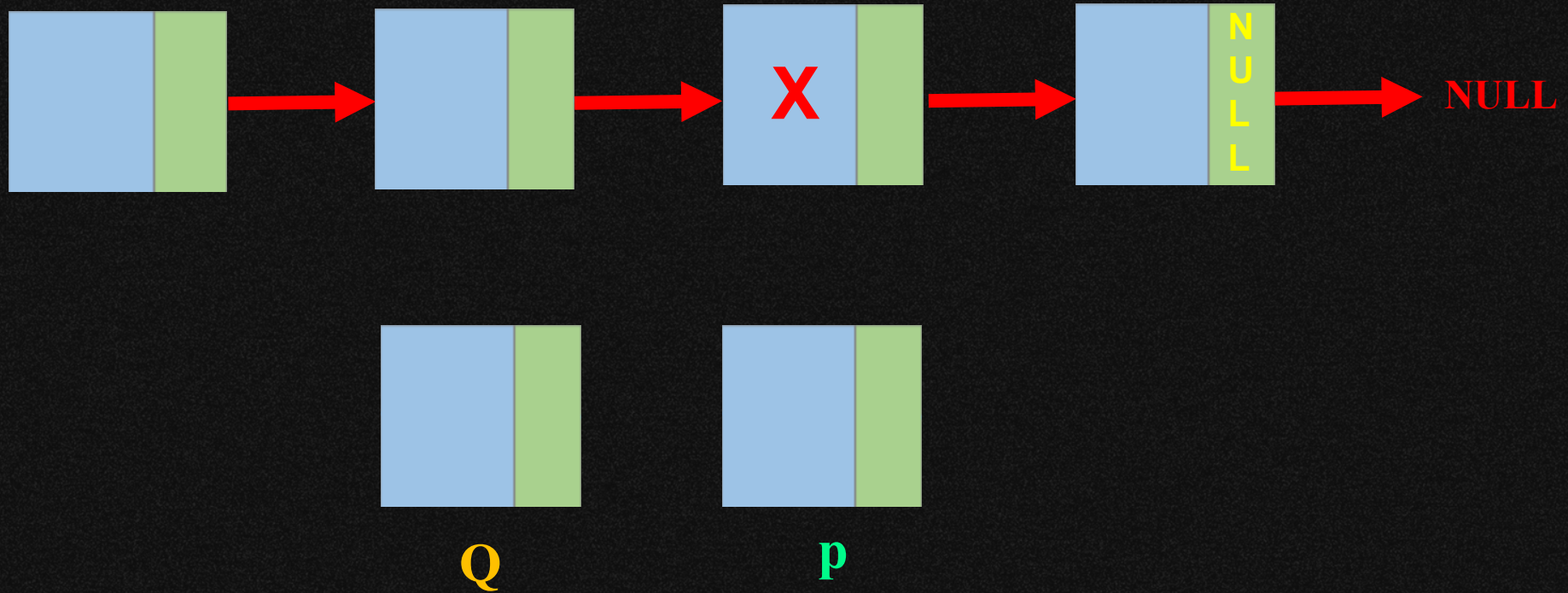
```
        DeleteHead(L, x);
```

```
    return 1;
```

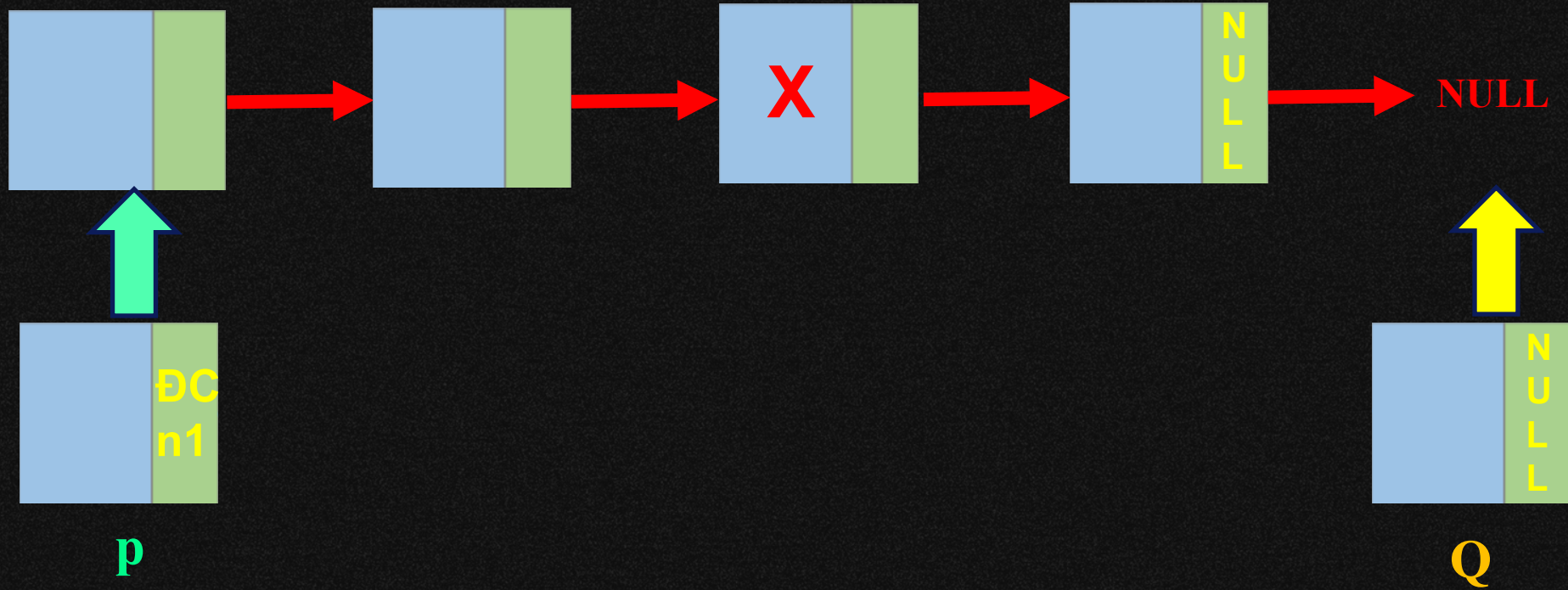
```
}
```



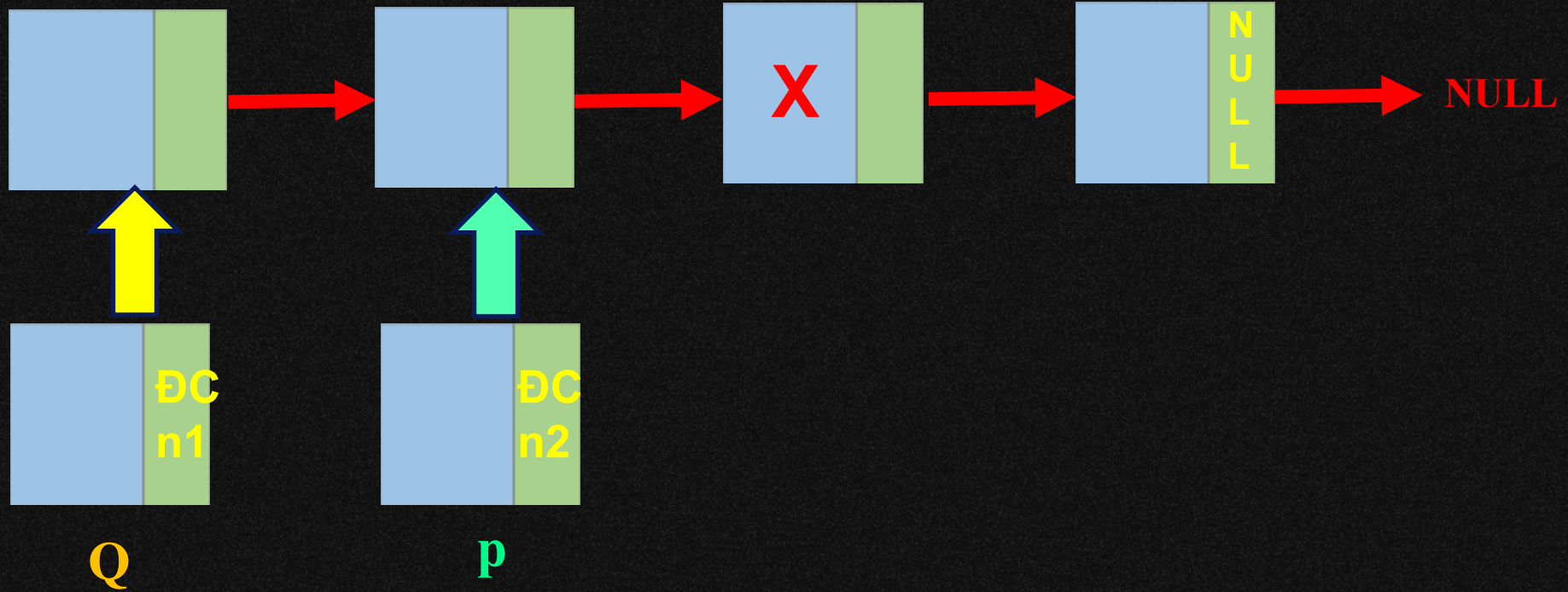
```
NODE* Q, *p;
```



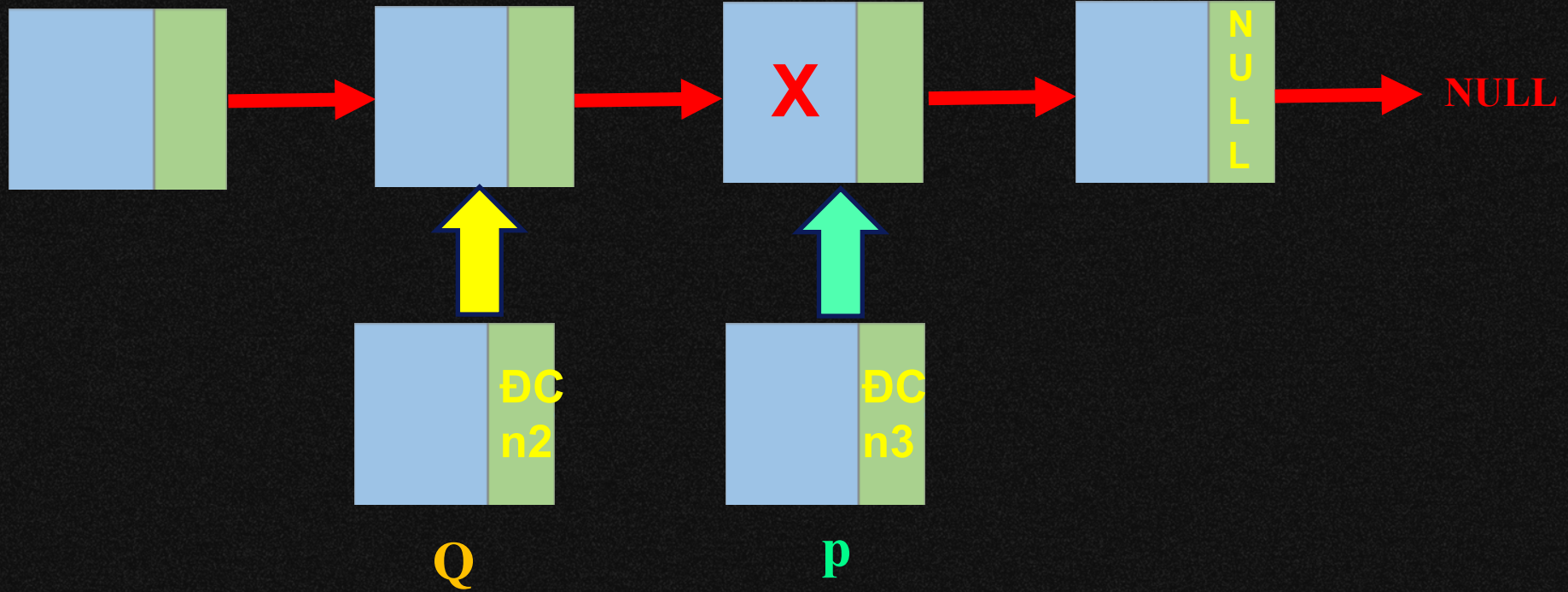
```
Q = NULL;  
p = L.pHead;
```



```
while (p != NULL && p->Info != x)
{
    Q = p;
    p = p->pNext;
}
```

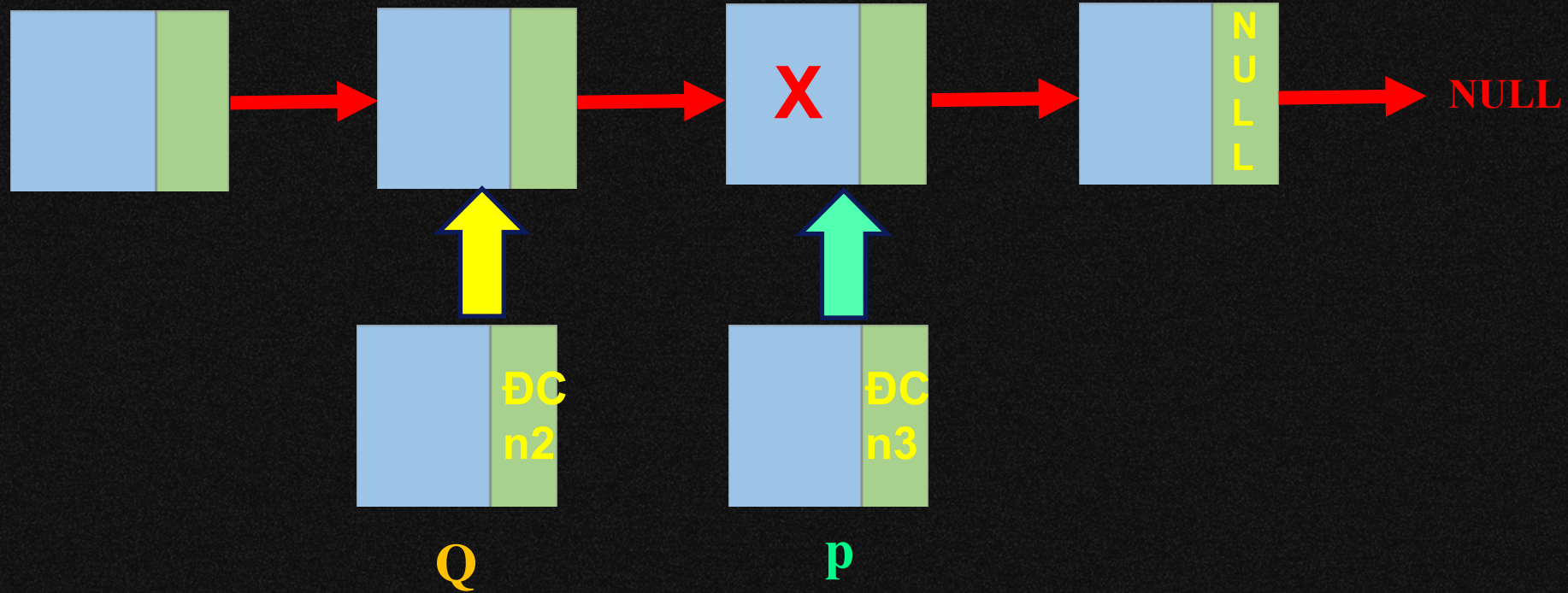



```
while (p != NULL && p->Info != x)
{
    Q = p;
    p = p->pNext;
}
```



```
if (Q != NULL)
```

```
    RemoveAfterQ(L, Q, x);
```



```
if (Q != NULL)
```

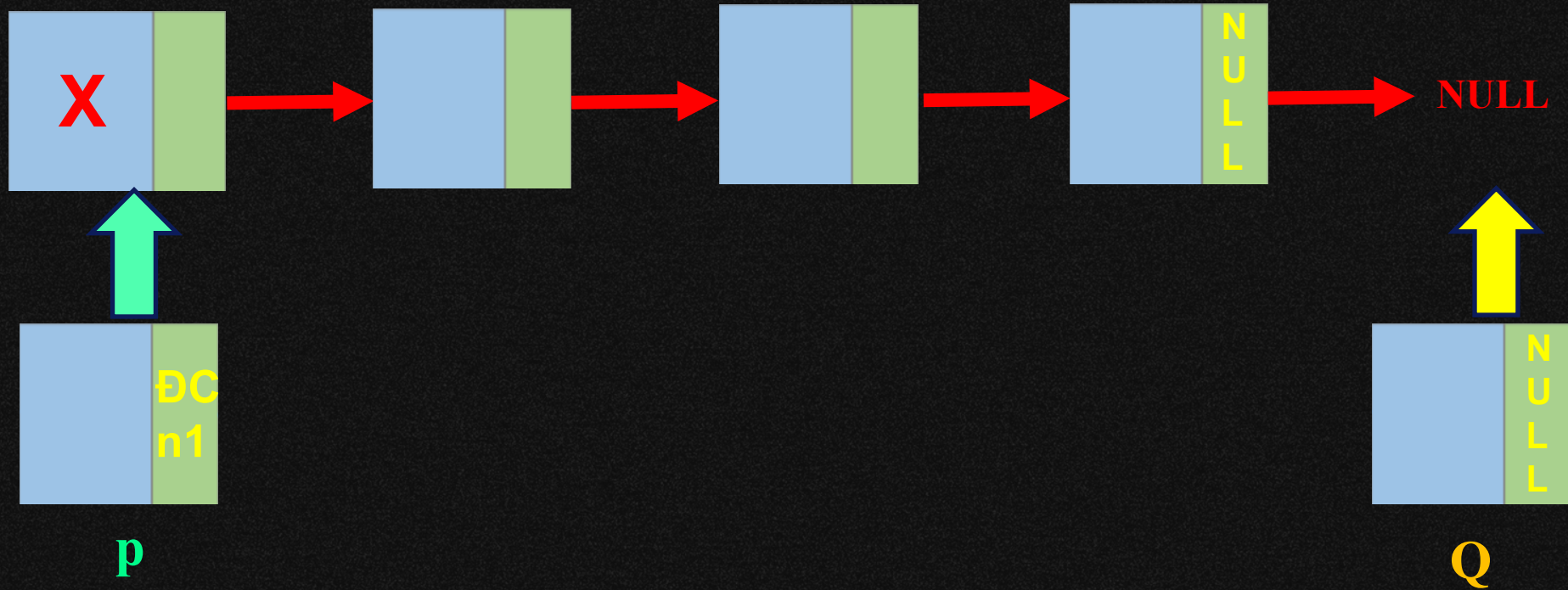
```
    RemoveAfterQ(L, Q, x);
```



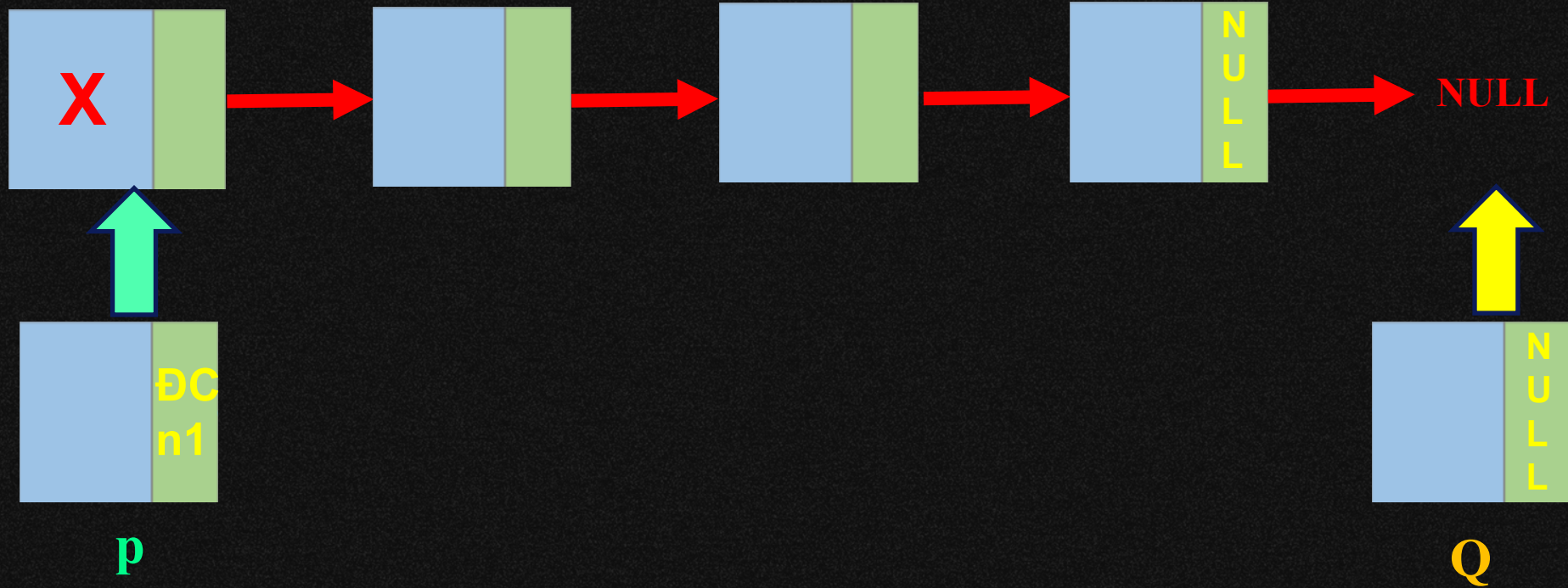


TH: X ở node đầu

```
Q = NULL;  
p = L.pHead;
```

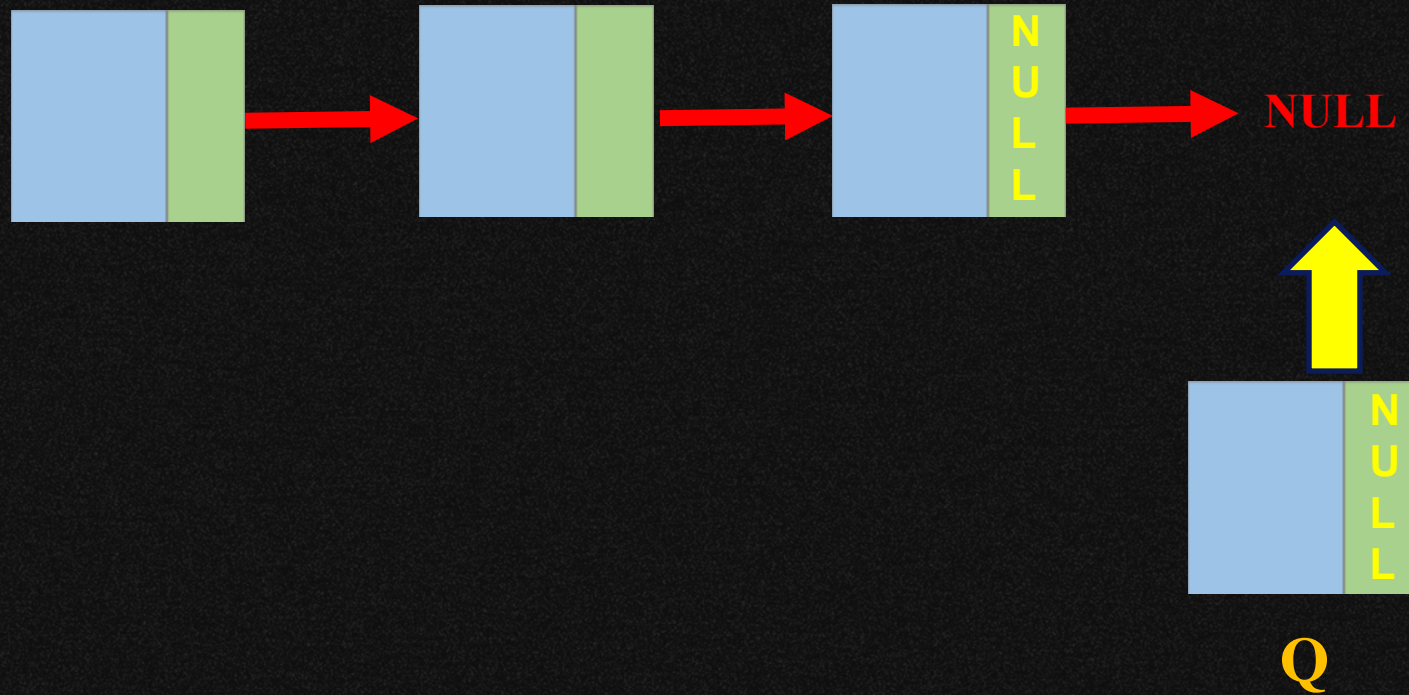


```
while (p != NULL && p->Info != x)
{
    Q = p;
    p = p->pNext;
}
```




```
else // Q == NULL
```

```
    DeleteHead(L, x);
```





Có tìm kiếm trên linked list bằng binary search được không?

Vì sao ngta ưu tiên sài linear search thay binary search?



Sắp xếp danh sách bằng Selection Sort

CÓ 2 CÁCH TIẾP CẬN:

C1: Thay đổi thành phần Info

C2: Thay đổi thành phần pNext (thay đổi trình tự móc nối sao cho tạo nên thứ tự mong muốn)

Ưu và nhược điểm của 2 cách



	Cách 1	Cách 2
Ưu:	Đơn giản, như sắp xếp mảng	<ul style="list-style-type: none">- Kích thước mảng không thay đổi- Thao tác nhanh

Ưu và nhược điểm của 2 cách



	Cách 1	Cách 2
NHƯỢC:	<p>Đòi hỏi thêm vùng nhớ khi hoán đổi thành phần data của 2 phần tử -> thích hợp với những dslk có info nhỏ</p> <p>Khi kích thước info lớn => chi phí thực hiện cũng lớn</p> <p>Làm thao tác chậm lớn</p>	Cài đặt phức tạp

Ưu và nhược điểm của 2 cách

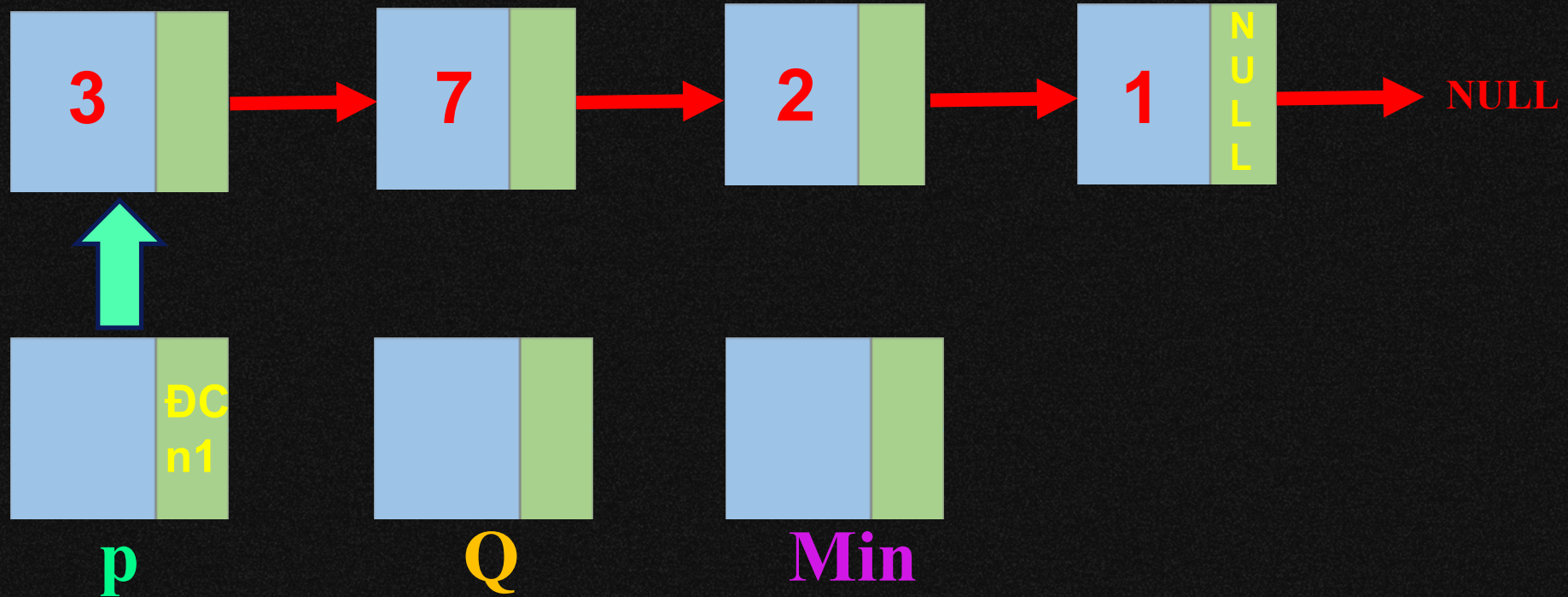


	Cách 1	Cách 2
ƯU:	Đơn giản, như sắp xếp mảng	Kích thước mảng không thay đổi Thao tác nhanh
NHƯỢC:	Đòi hỏi thêm vùng nhớ khi hoán đổi thành phần data của 2 phần tử -> thích hợp với những dslk có info nhỏ Khi kích thước info lớn => chi phí thực hiện cũng lớn Làm thao tác chậm lớn	Cài đặt phức tạp


```
void SelectionSortList(LIST& L)
{
    NODE* P, *Q, *MIN;
    P = L.pHead;
    while (P != L.pTail)
    {
        MIN = P;
        Q = P->pNext;
        while (Q != NULL)
        {
            if (Q->Info < MIN->Info)
                MIN = Q;
            Q = Q->pNext;
        }
        swap(MIN->Info, P->Info);
        P = P->pNext;
    }
}
```

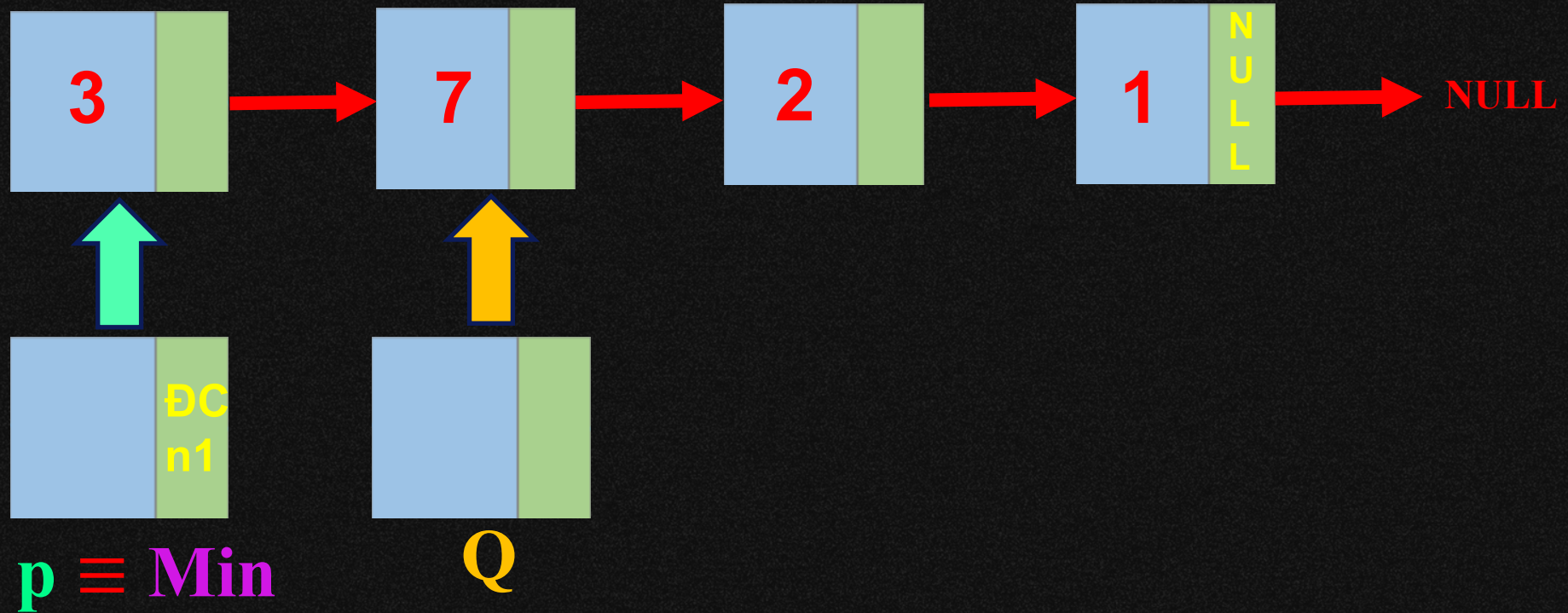


```
NODE* P, *Q, *MIN;  
P = L.pHead;
```

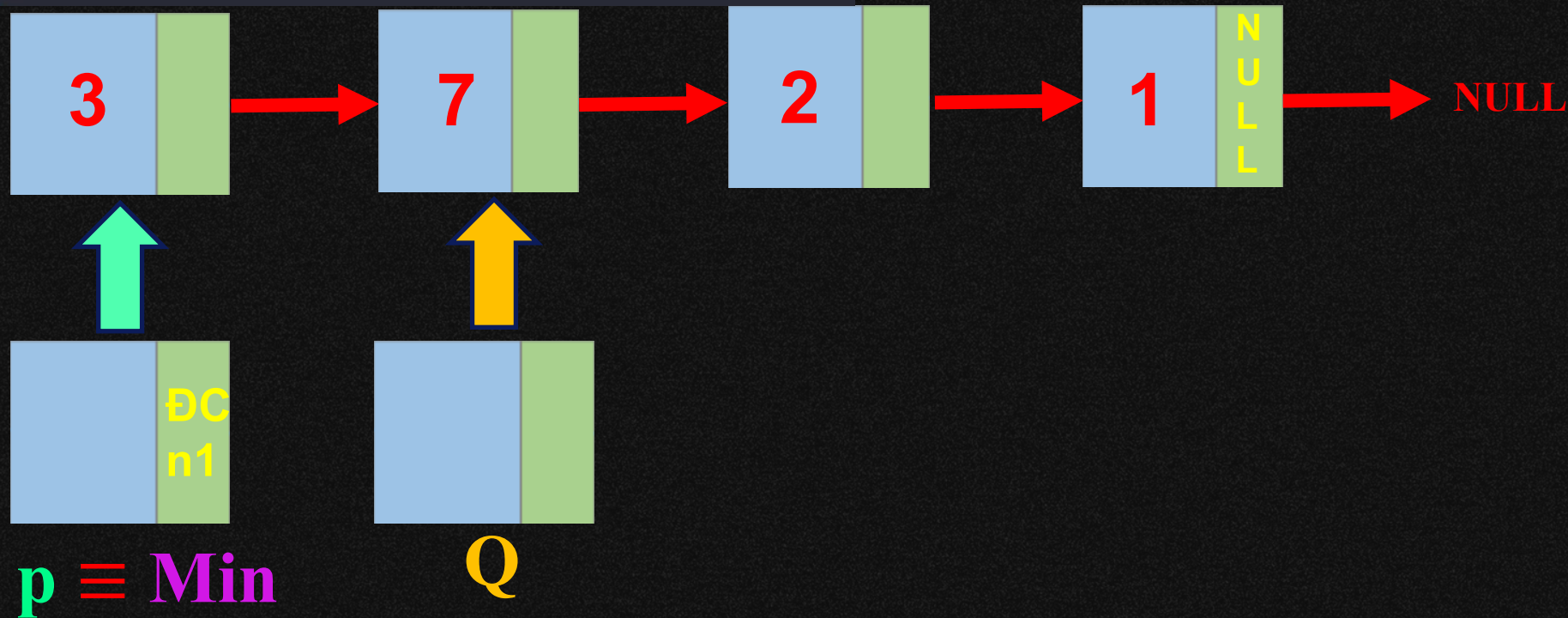


```
while (P != L.pTail)
{
    MIN = P;
    Q = P->pNext;

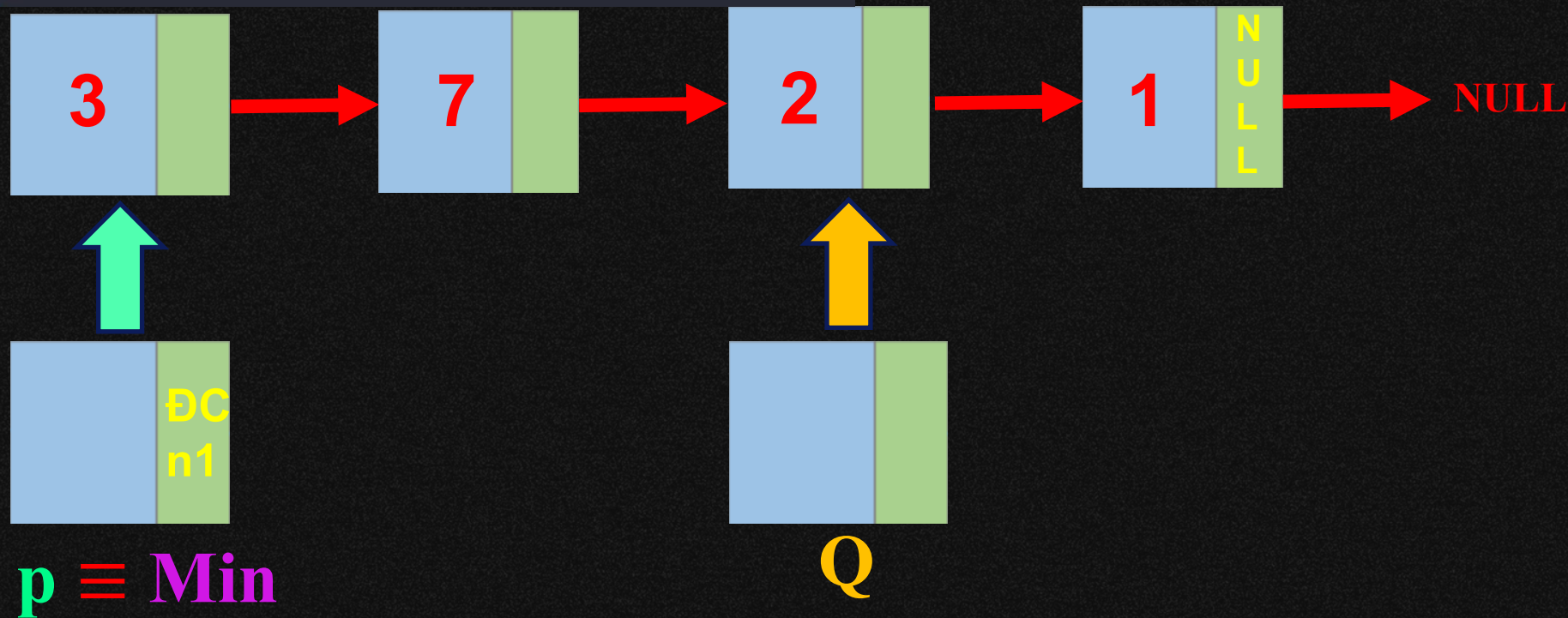
```



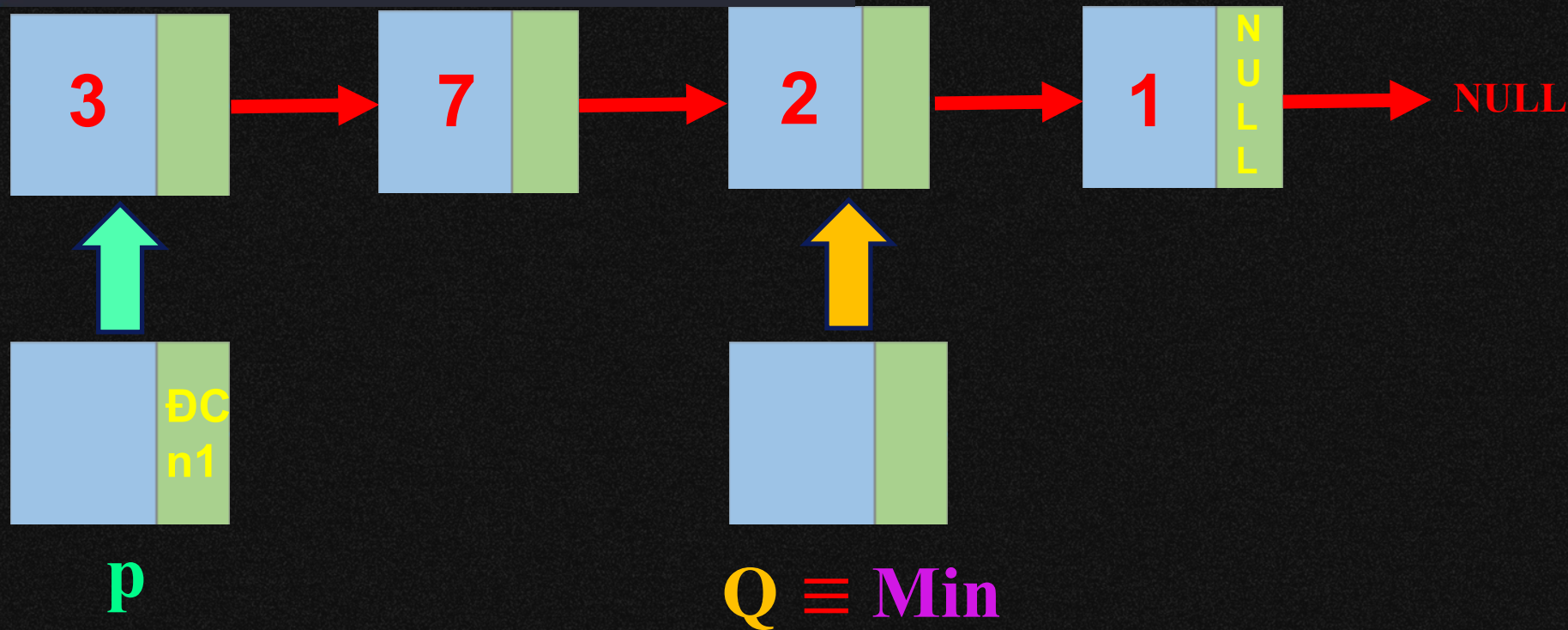

```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info)
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



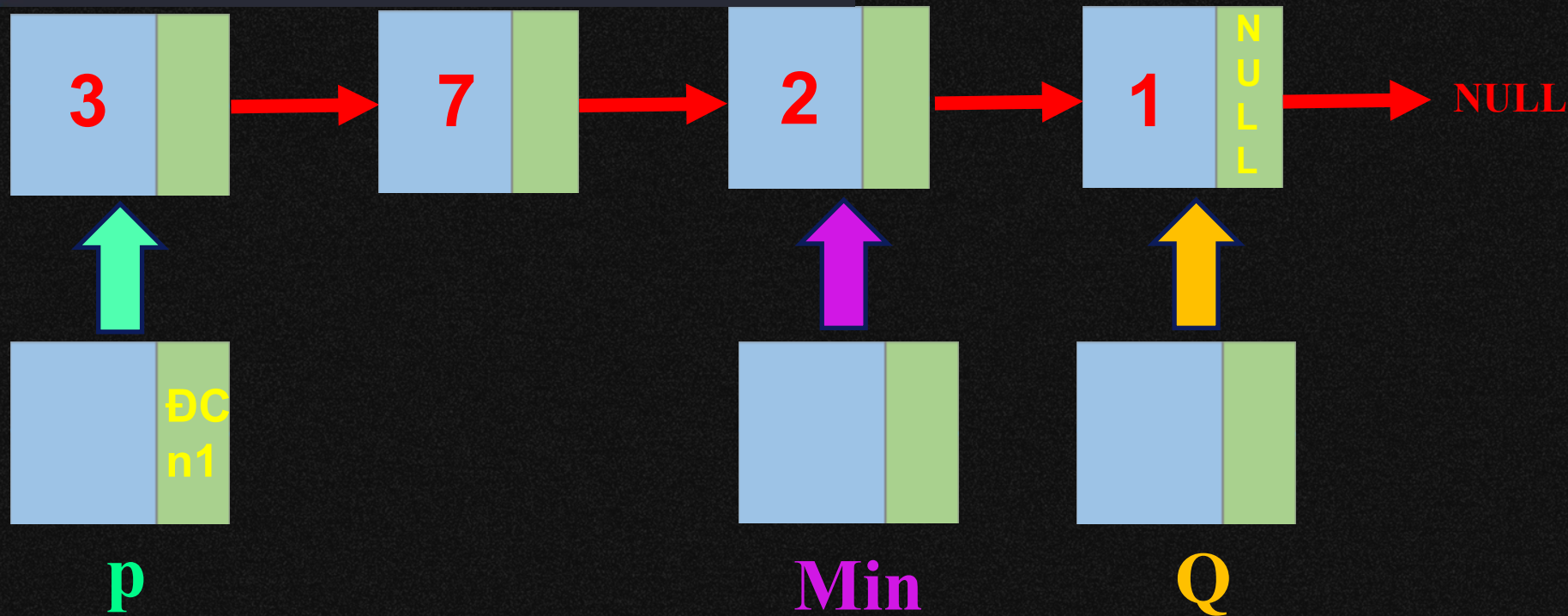
```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info)
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



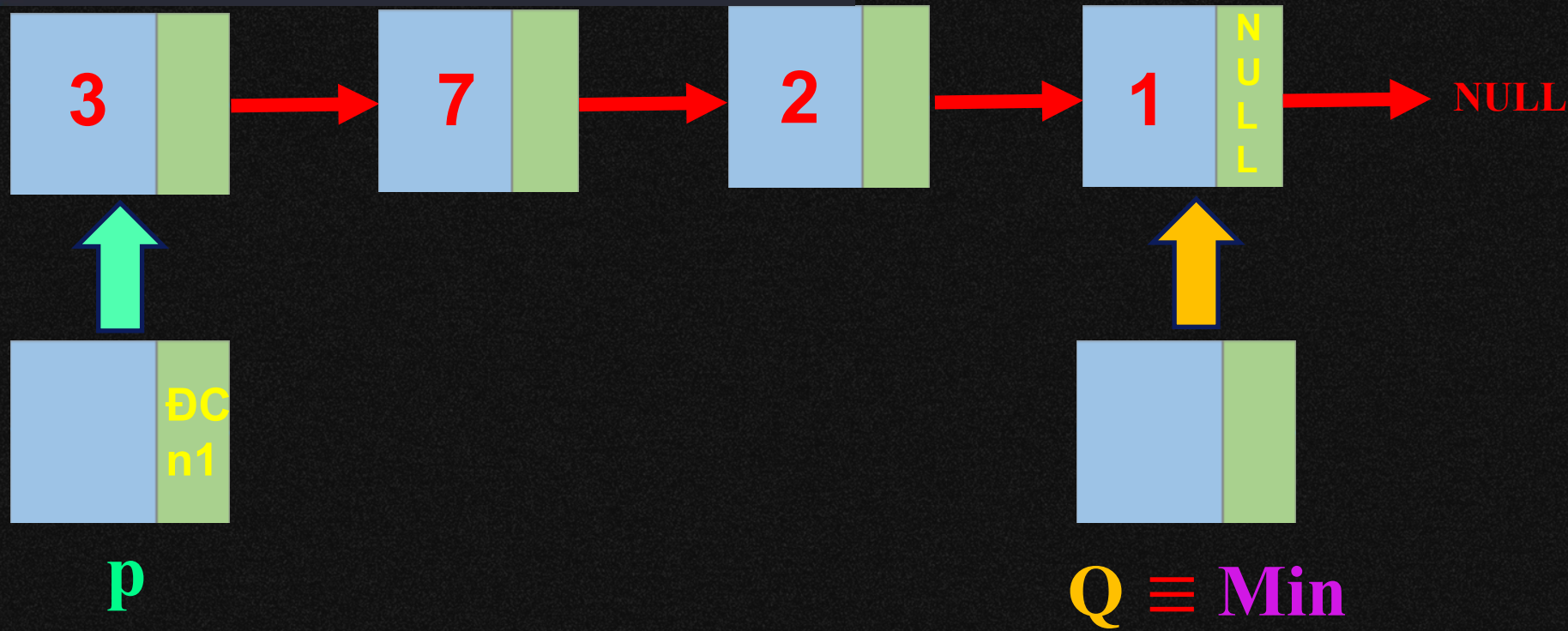
```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info)
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



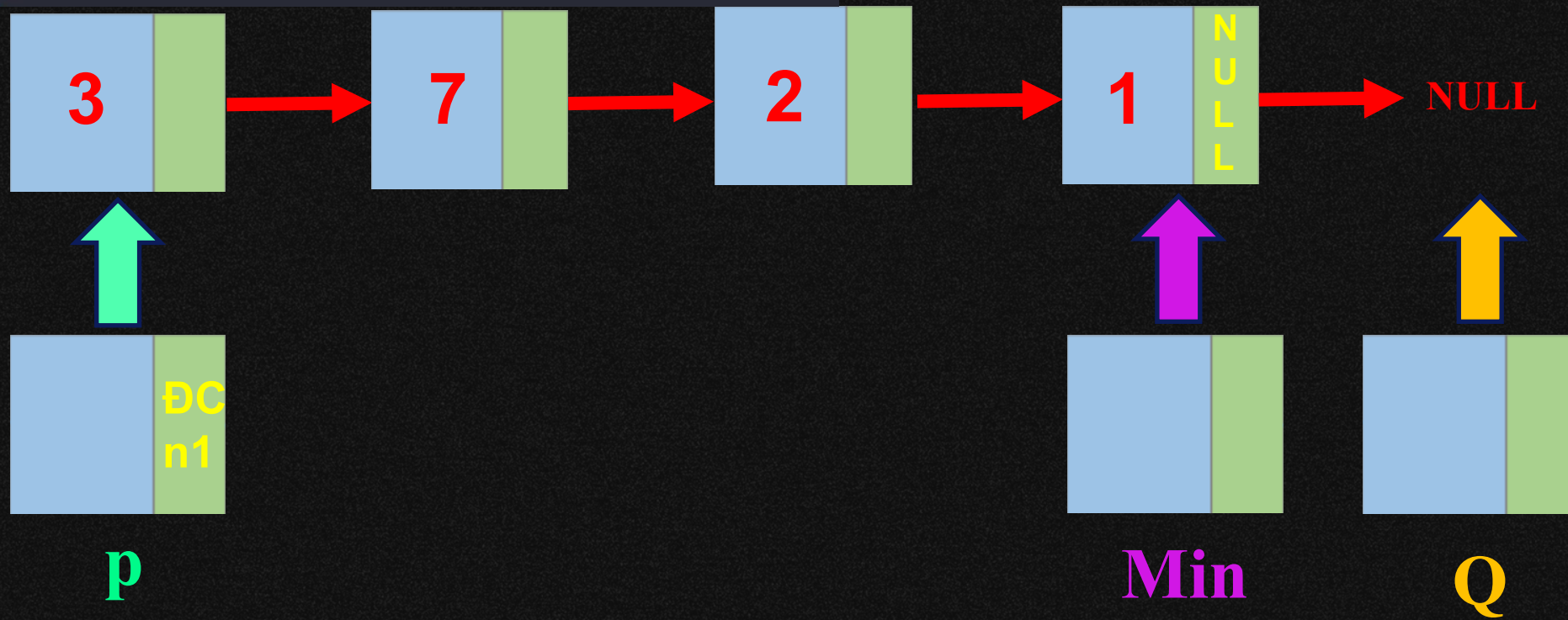

```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info)
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



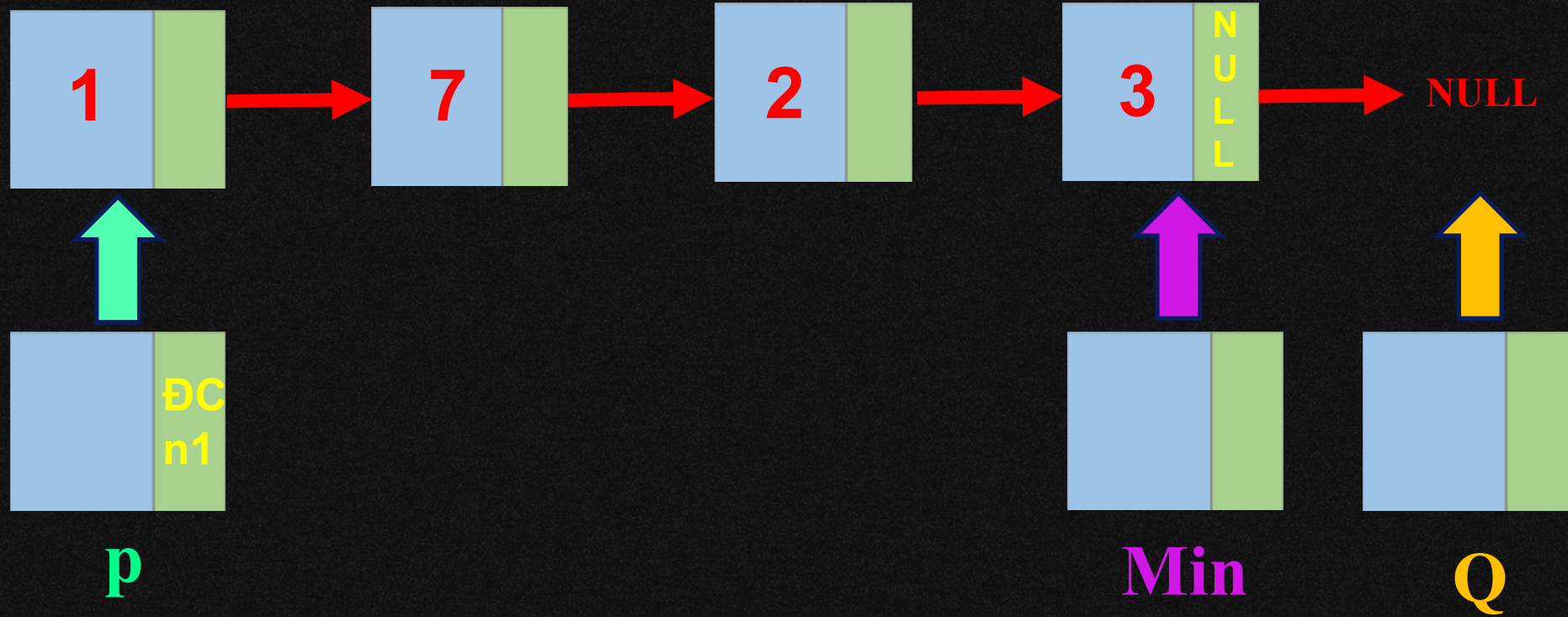
```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info)
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



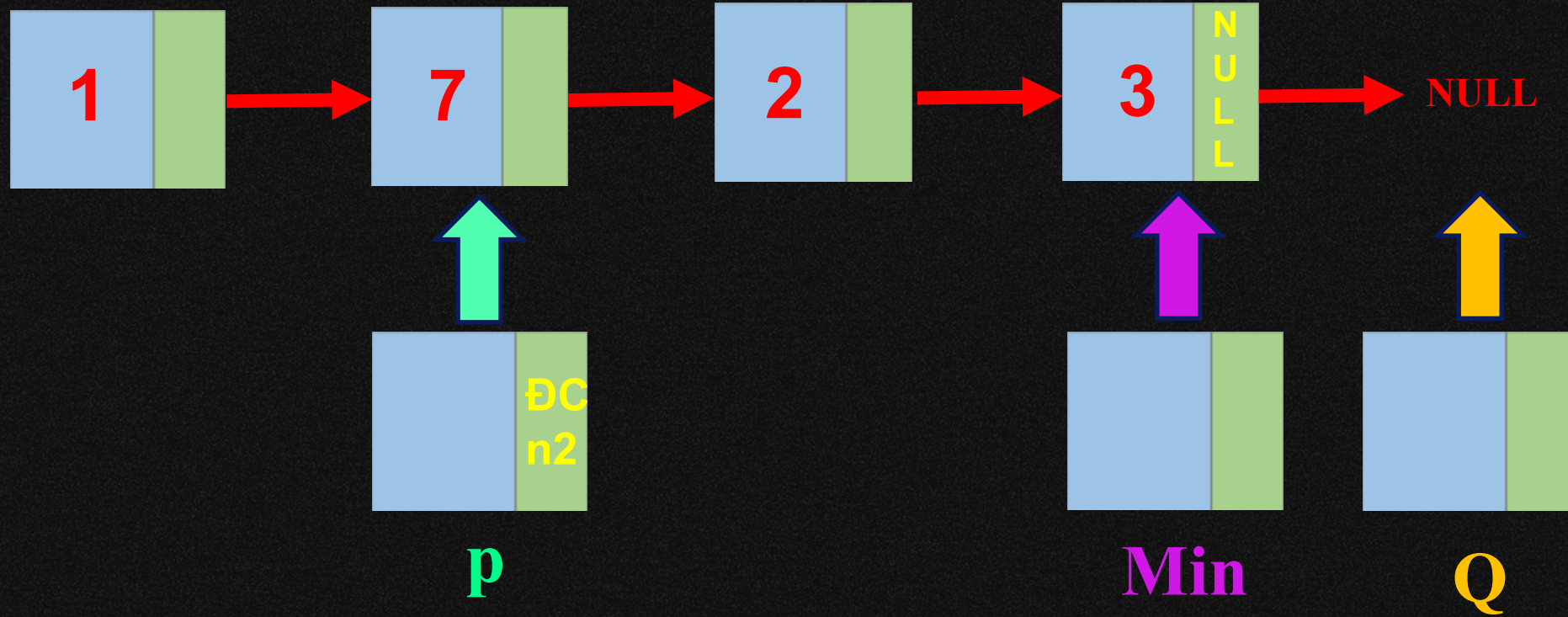
```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info)
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



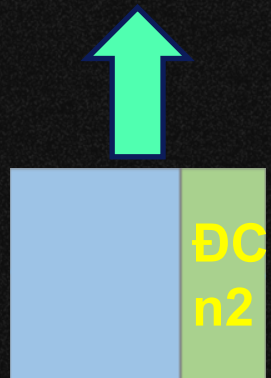
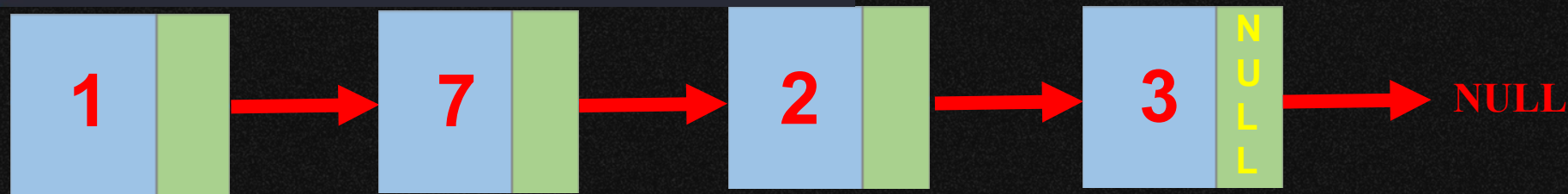

```
swap(MIN->Info, P->Info);  
P = P->pNext;
```



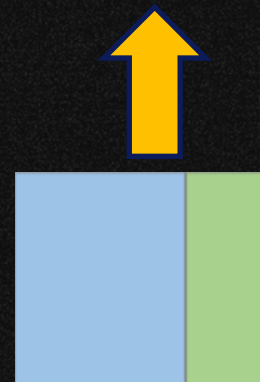
```
swap(MIN->Info, P->Info);  
P = P->pNext;
```



```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info)
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



p \equiv **Min**



Q

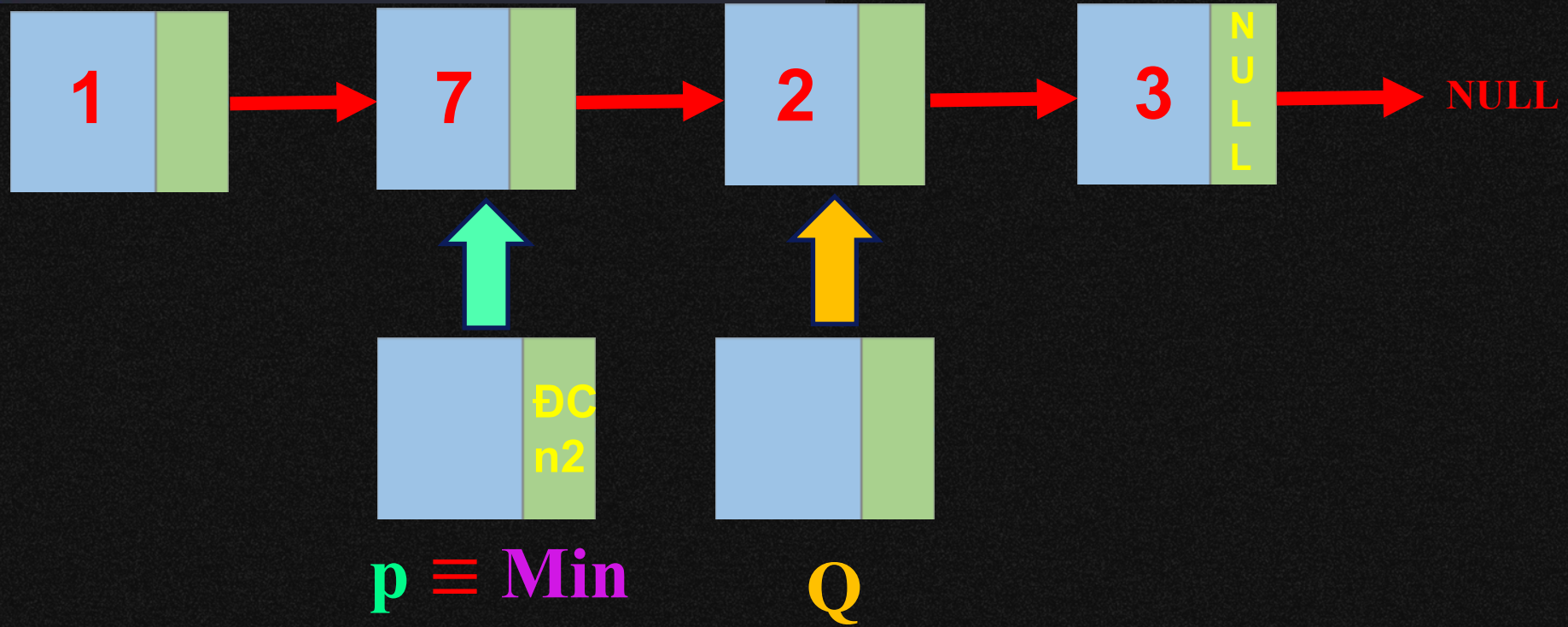

```
while (P != L.pTail)
{
    MIN = P;
    Q = P->pNext;
    while (Q != NULL)
    {
        if (Q->Info < MIN->Info)
            MIN = Q;
        Q = Q->pNext;
    }
}
```



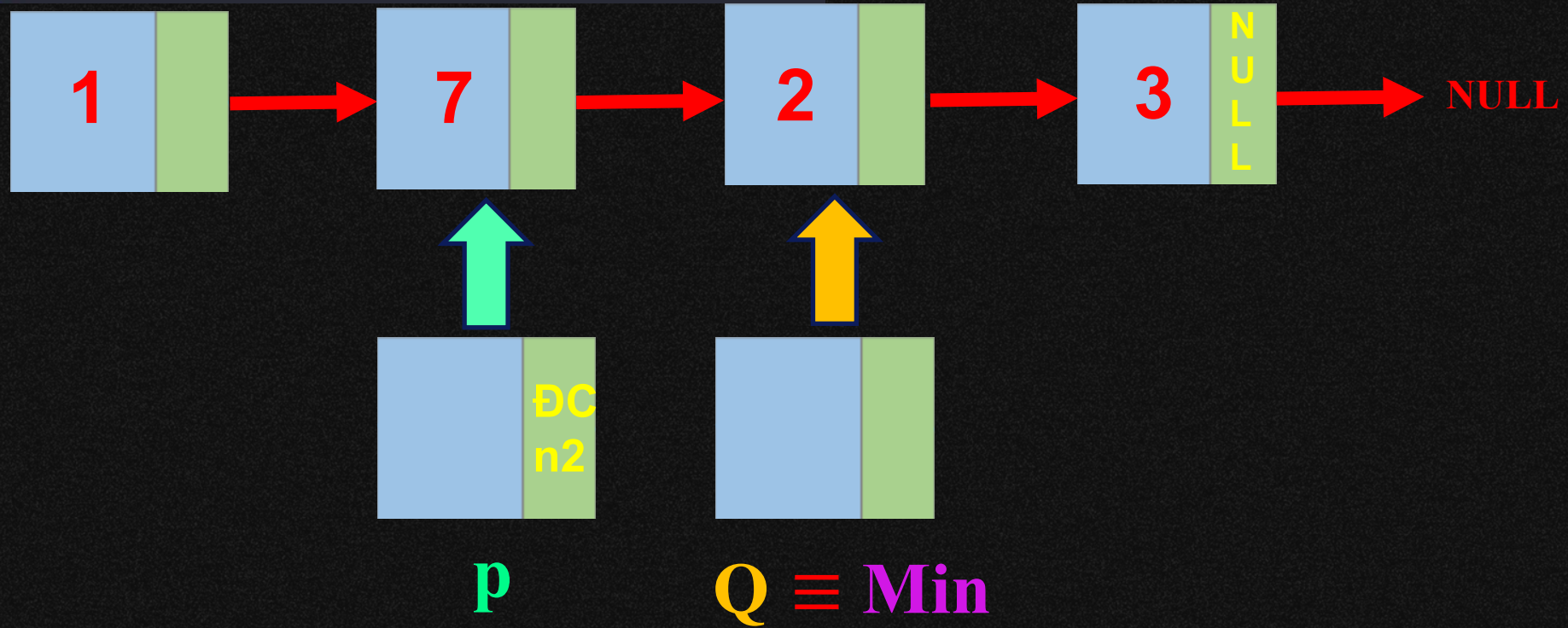
p \equiv **Min**

Q

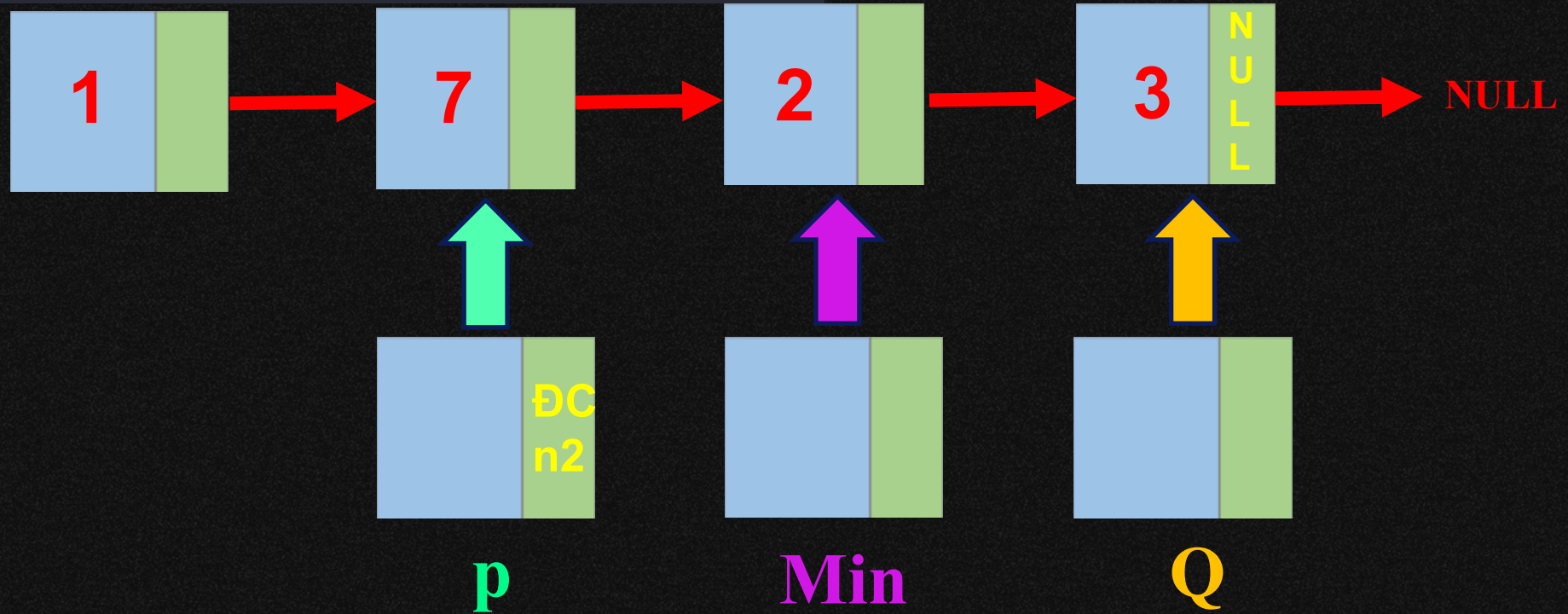
```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



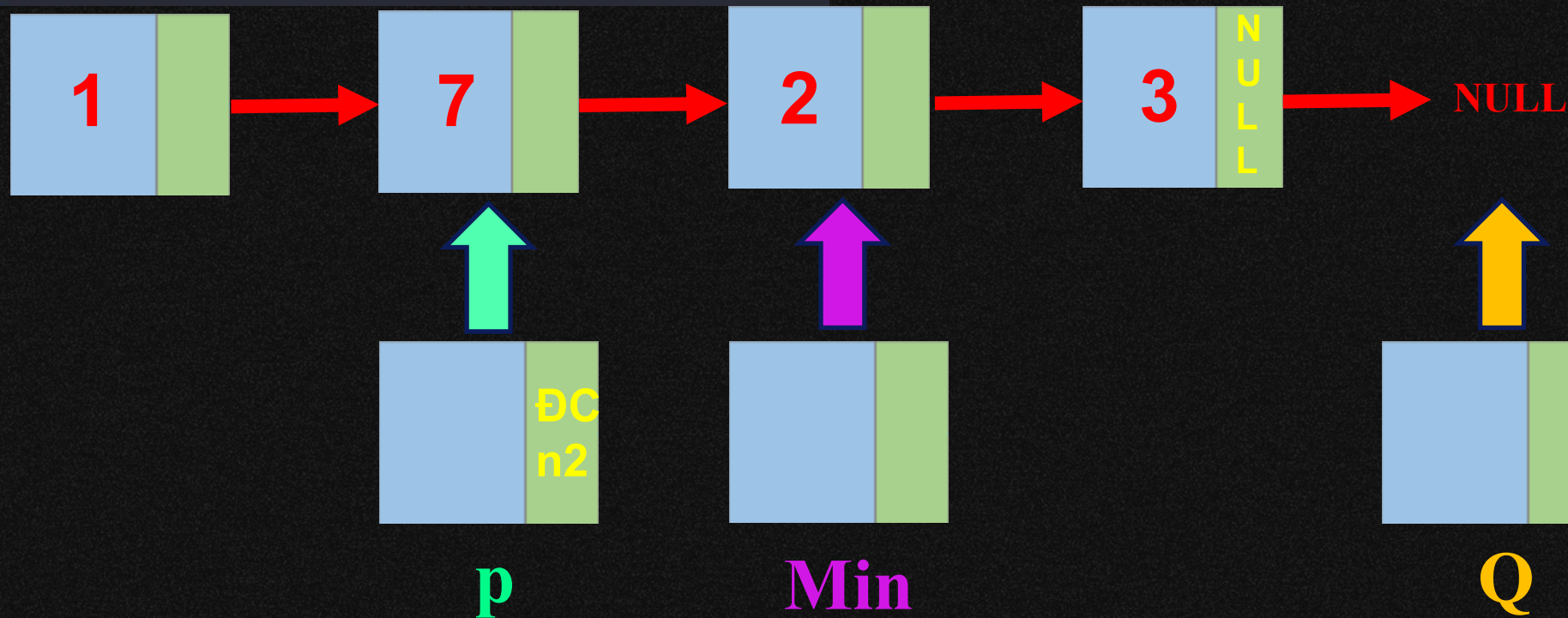
```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



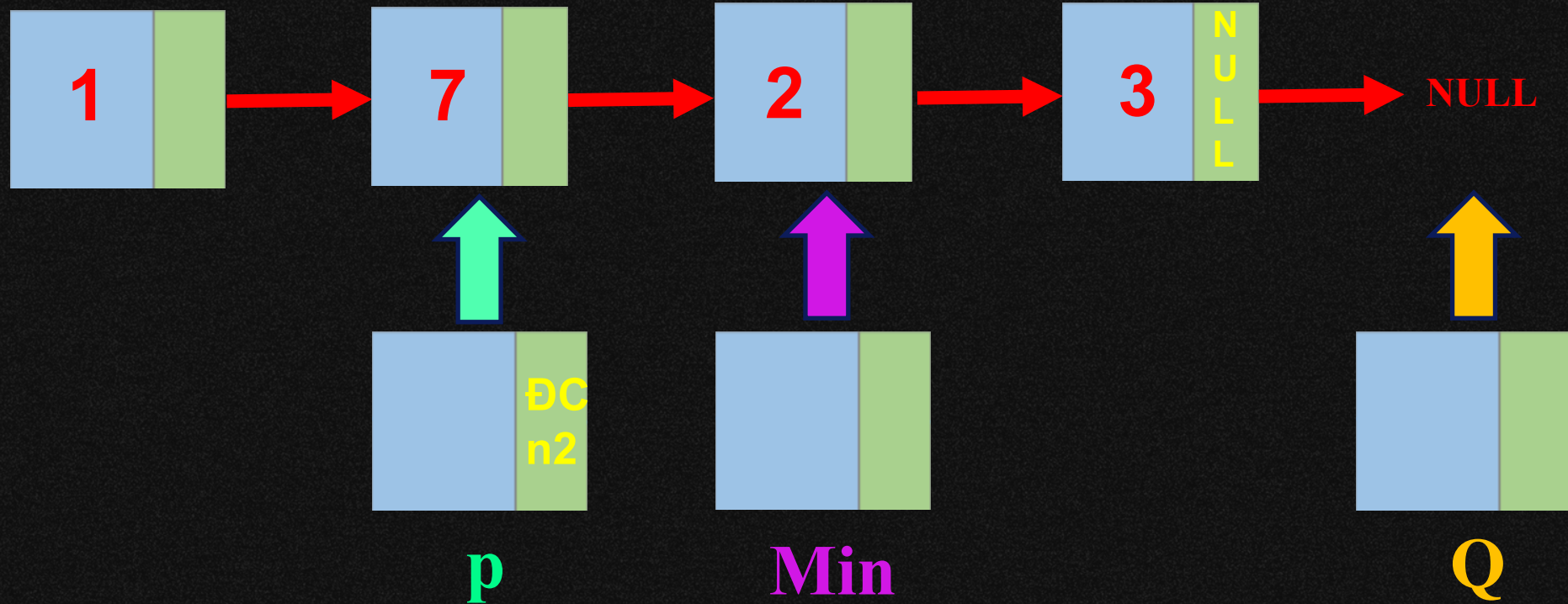

```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



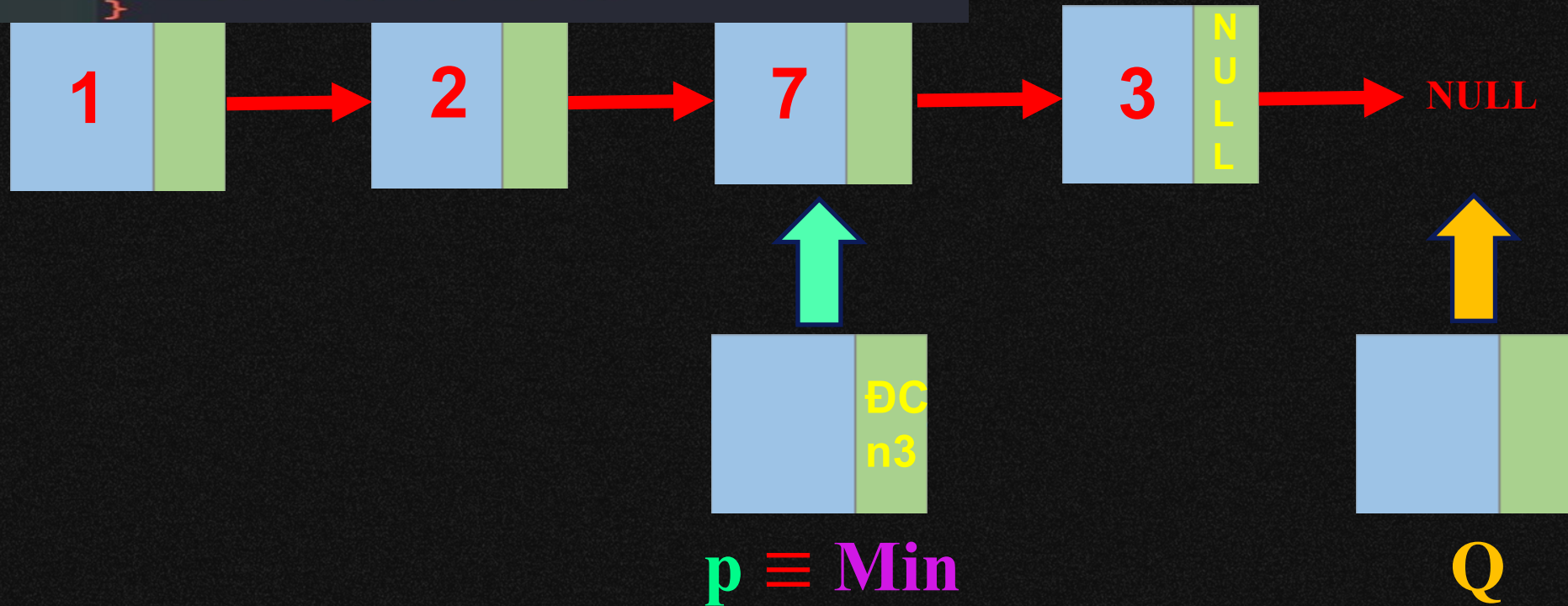
```
swap(MIN->Info, P->Info);  
P = P->pNext;
```




```

while (P != L.pTail)
{
    MIN = P;
    Q = P->pNext;
    while (Q != NULL)
    {
        if (Q->Info < MIN->Info)
            MIN = Q;
        Q = Q->pNext;
    }
}

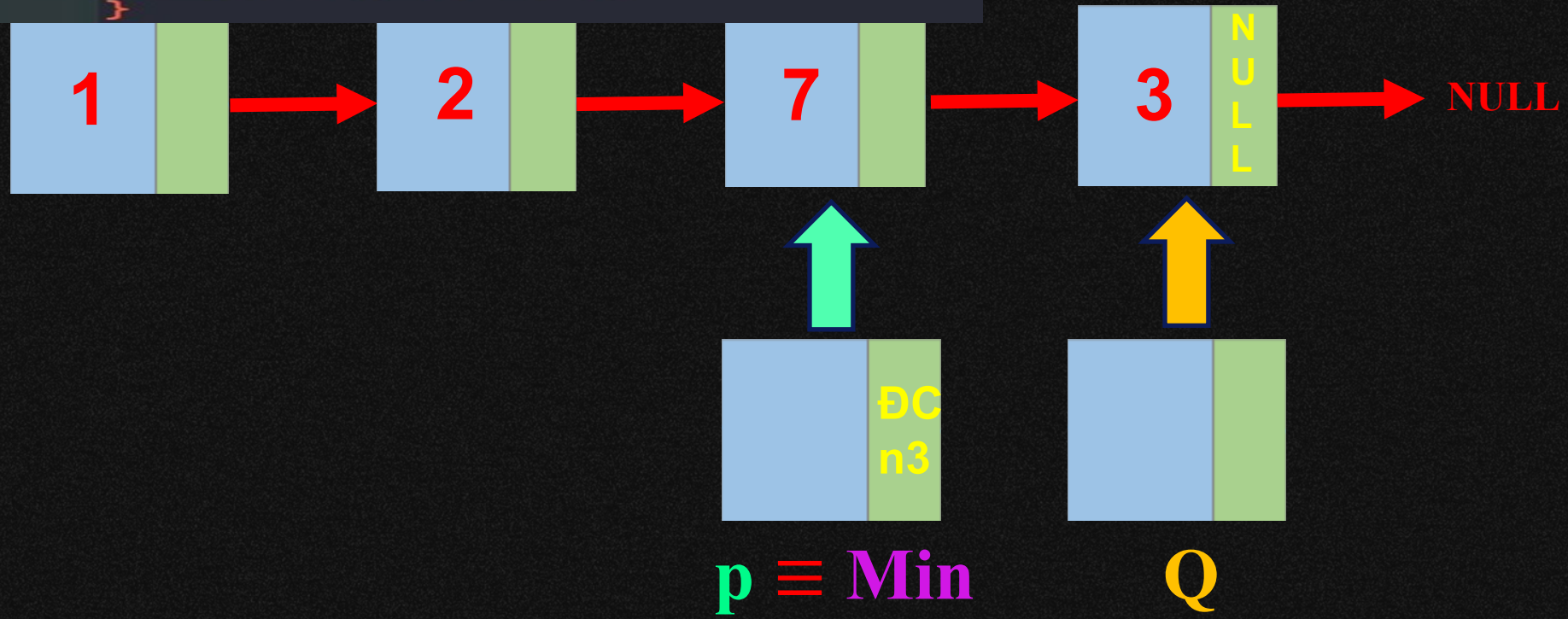
```



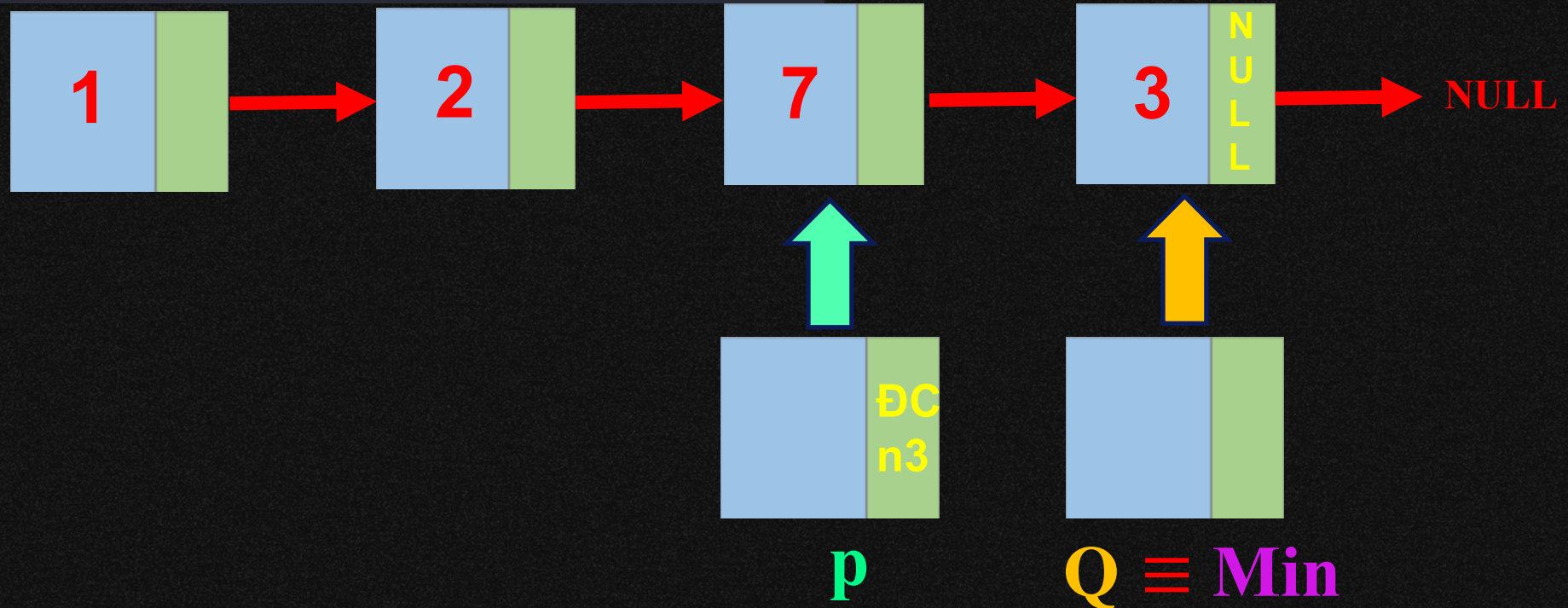
```

while (P != L.pTail)
{
    MIN = P;
    Q = P->pNext;
    while (Q != NULL)
    {
        if (Q->Info < MIN->Info)
            MIN = Q;
        Q = Q->pNext;
    }
}

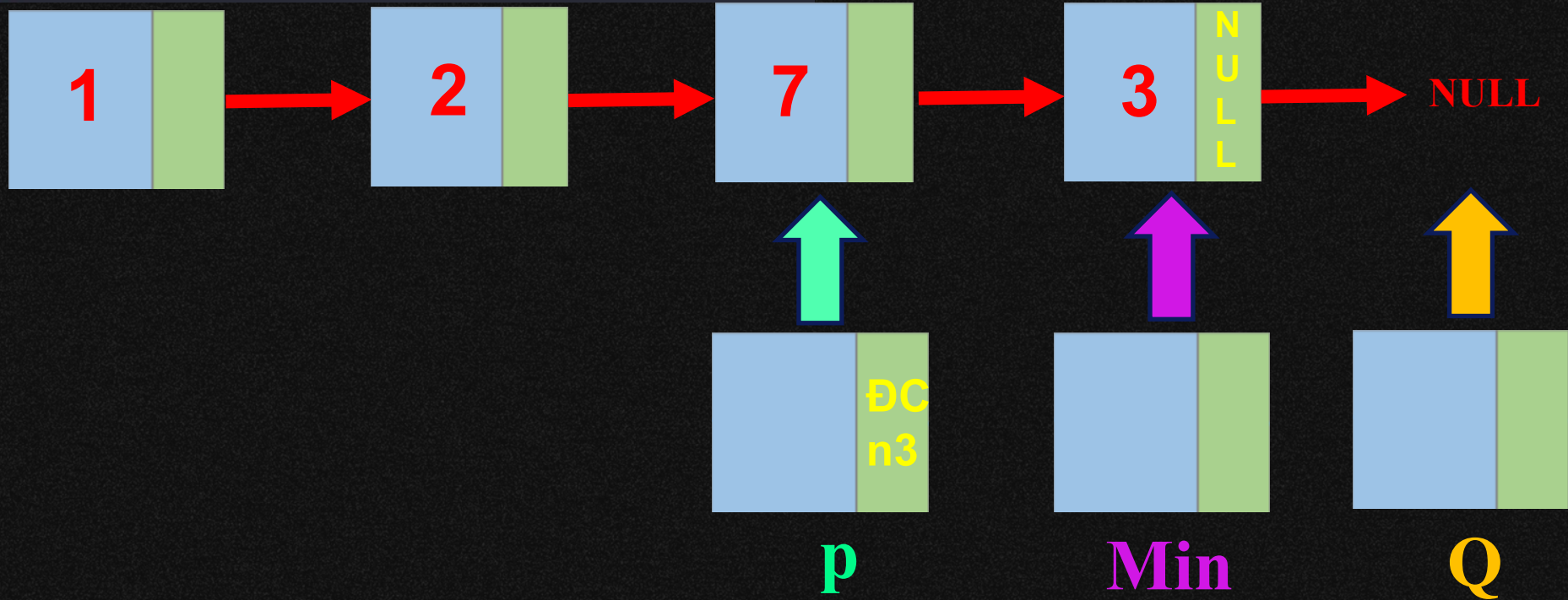
```



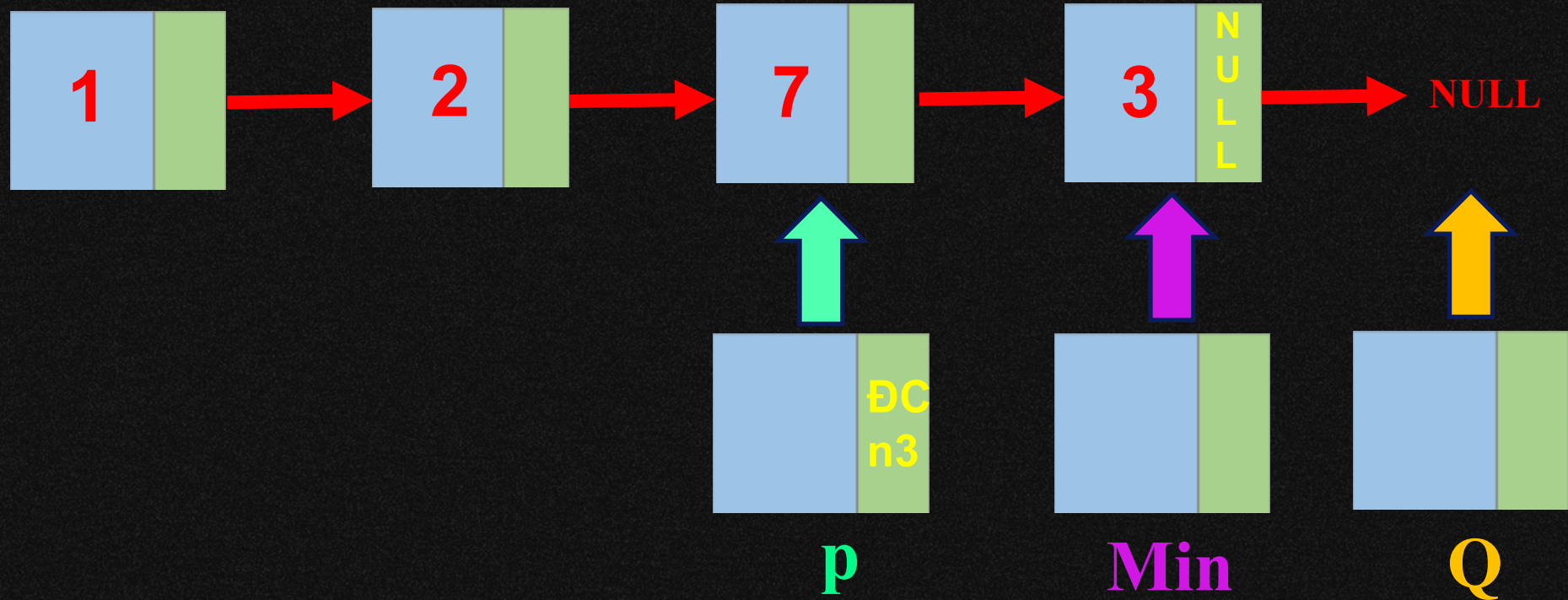
```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



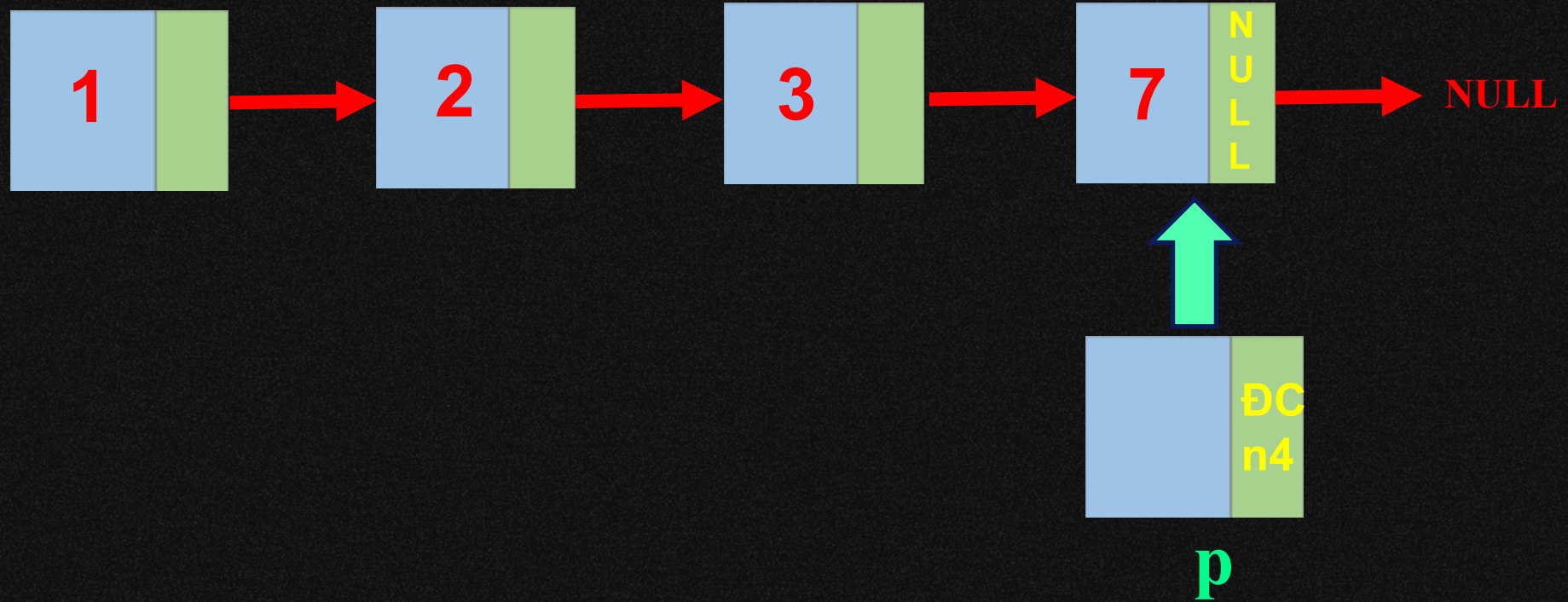

```
while (Q != NULL)
{
    if (Q->Info < MIN->Info
        MIN = Q;
    Q = Q->pNext;
}
```



```
swap(MIN->Info, P->Info);  
P = P->pNext;
```



```
swap(MIN->Info, P->Info);  
P = P->pNext;
```

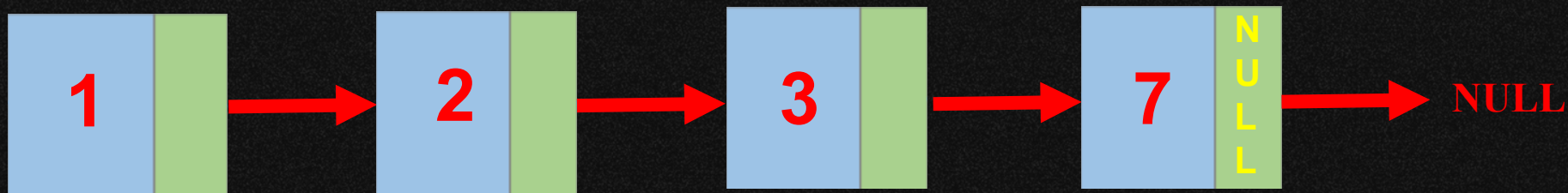



```
swap(MIN->Info, P->Info);  
P = P->pNext;
```



```
P == L.pTail
```







MỘT SỐ BÀI TẬP ÁP DỤNG CTDL - DSLK ĐƠN

- - *Viết chương trình thực hiện sắp xếp 1 danh sách liên kết bao gồm các phần tử là số nguyên*
- - *Viết chương trình tạo 1 danh sách liên kết đơn để sắp xếp các phân số với nhau*
- *Di chuyển phần tử đầu tiên xuống cuối cùng*